

- 2, 3 HS trả lời: Khi chào cờ phải đứng nghiêm trang, không quay ngang, quay ngược, nói chuyện riêng.

- GV nhận xét, đánh giá.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Xem trước và tìm hiểu nội dung các tranh trang 26 Vở BTĐĐ.

- Nhóm: Thảo luận cùng bạn và đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra với Rùa và Thỏ. Suy nghĩ đóng vai tình huống “Trước giờ đi học” bài tập 2 trang 26 Vở BTĐĐ.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
..

---

**TUẦN 16:**

Thứ hai ngày 18 tháng 12 năm 2017

Tiết 1: Chào cờ

---

Tiết 2: Toán

**Luyện tập**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Thực hiện được phép trừ trong phạm vi 10.
- Viết được phép tính thích hợp với hình vẽ.

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính trừ trong phạm vi 10.

**1.3. Thái độ:**

- Tích cực thực hiện các phép tính trừ trong phạm vi 10.
- Giáo dục HS tính kiên trì, chịu khó.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

**2.1. GV:** Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

**2.2. HS:** Que tính, bộ đồ dùng toán.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập thực hiện các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS làm vào bảng con.  $8 + 2 = \dots$ ;  $10 - 4 = \dots$ ;  $7 + 3 = \dots$ ;  $10 - 2 = \dots$
- 2 HS lên bảng làm bài, lớp làm vào bảng con.
- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm đúng.

### **3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập vận dụng.**

\* Mục tiêu: HS thực hiện đúng được các phép tính trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

**+Bài 1:** HS làm bài tập 1 trang 85 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng được các phép tính.
- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn cách làm.
- HS lên bảng làm bài, lớp làm vào vở.
- Lớp đọc lại bài.
- HS, GV nhận xét tuyên dương những HS làm bài tốt.

**+Bài 2:** HS làm bài tập số 2 (cột 1, 2) trang 85 SGK.

- Mục đích: HS điền đúng được số vào các phép tính.
- HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn cách làm.
- HS làm bài cá nhân.
- HS làm bài vào vở, nêu kết quả.
- HS, GV nhận xét, tuyên dương HS làm tốt.

**+Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 85 SGK.

- Mục đích: HS nhìn tranh nêu bài toán, viết được phép tính thích hợp.
- GV nêu yêu cầu, hướng dẫn HS làm bài.
- HS làm bài, nêu kết quả.
- HS, GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Sản phẩm cá nhân: Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng.  
Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1 Trò chơi củng cố:**

- HS chơi trò chơi (đúng – sai).
- Mục đích: + Giúp HS ghi nhớ phép trừ trong phạm vi 10.  
+ Rèn luyện sự nhanh nhẹn.
- GV nêu cách chơi và luật chơi
- HS chơi theo đội.
- GV nhận xét tuyên dương đội thắng cuộc.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài Bảng cộng và Bảng trừ trong phạm vi 10, quan sát tranh nêu bài toán ở bài tập 3 trang 87 SGK, que tính, 10 hình tròn, bộ đồ dùng toán,...

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

Tiết 3 + 4: Học vần

**Bài 64: im - um**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Nhận biết được vần im, um, từ chim câu, trùm khăn.
- Đọc được đoạn ứng dụng: Khi đi em hỏi  
    Khi về em chào.....

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết được tiếng, từ có chứa vần im, um.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Xanh, đỏ, tím, vàng.

**1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần im, um.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần im, um và chữ im, um viết.
- Vở tập viết 1.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần im, um trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vần im, um.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần im, um, từ chim câu, trùm khăn.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần im:

- Nhận diện vần: Vần im được tạo bởi i và m.
- GV đọc mẫu: im.
- Hỏi: So sánh im và in?



- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
- Đọc đoạn thơ ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
- HS viết vở tập viết.
- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Xanh, đỏ, tím, vàng”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Em biết vật gì có màu đỏ?  
+ Em biết vật gì có màu xanh, tím, vàng, đen, trắng...?  
+ Tất cả các màu trên được gọi là gì?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần im, um – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm im, um “Em rất thích màu tím.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần im, um qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 65: iêm, yêm.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần iêm, yêm.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.

---

Thứ ba ngày 19 tháng 12 năm 2017  
Tiết 1 + 2: Học vần

**Bài 65: iêm - yêm**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Nhận biết được vần iêm, yêm, từ dừa xiêm, cái yếm.
- Đọc được câu ứng dụng: Ban ngày, Sẻ mải đi kiếm ăn cho cả nhà. Tối đến, Sẻ mới có thời gian âu yếm đàn con.

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ có chứa vần iêm, yêm.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Điểm mười.

**1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần iêm, yêm.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần iêm, yêm và chữ iêm, yêm viết.
- Vở tập viết 1.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần iêm, yêm trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vần iêm, yêm.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần iêm, yêm, từ dừa xiêm, cái yếm.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần iêm:

- Nhận diện vần: Vần âm được tạo bởi ã và m.
- GV đọc mẫu: iêm.
- Hỏi: So sánh iêm và im?
- + Giống nhau: kết thúc bằng m.
- + Khác nhau: iêm bắt đầu bằng iê, vần im bắt đầu bằng i.
- Phát âm vần: iêm (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: iêm đánh vần iêm.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: xiêm, dừa xiêm.
- Phân tích tiếng xiêm.
- Ghép bảng cài: xiêm đánh vần xiêm.
- Đọc: iêm, xiêm, dừa xiêm (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần yêm: (Quy trình tương tự vần iêm)

- So sánh vần yêm, iêm.
- Giống: kết thúc bằng m.
- Khác: yêm bắt đầu yê, iêm bắt đầu iê.

- HS đánh vần: yêm, yếm, cái yếm.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: iêmyêm  
xiemyêm  
dừa xiêm cái yếm

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

- \* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.
- \* Cách tiến hành:
  - HS đọc GV kết hợp giảng từ: thanh kiếm, quý hiếm, âu yếm, yếm dãi.
  - Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
  - Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.
- \* Cách tiến hành:
  - Hướng dẫn viết:
    - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
  - HS viết bảng con: iêm, yêm, từ dừa xiêm, cái yếm.
  - Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

- \* Mục tiêu: Đọc được câu ứng dụng.
- \* Cách tiến hành:
  - Luyện đọc:
    - Đọc lại bài tiết 1
    - Đọc câu ứng dụng:
      - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
      - + Hướng dẫn đọc câu ứng dụng: Ban ngày, Sẻ mãi đi kiếm ăn cho cả nhà. Tối đến, Sẻ mới có thời gian âu yếm đàn con.
    - Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
    - Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
    - Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.
- \* Cách tiến hành:
  - GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
  - HS viết vở tập viết.
  - GV quan sát giúp đỡ HS.
  - GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Điểm mười”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Bạn học sinh vui hay không vui khi được cô giáo cho điểm mười?  
+ Nhận được điểm mười, em khoe ai đầu tiên?  
+ Học thế nào thì mới được điểm mười?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần iêm, yêm – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm iêm, yêm “Quả hồng xiêm ăn rất ngon.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần iêm, yêm qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 66: uôm, ươm.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần uôm, ươm.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.

---

Tiết 3: Đạo đức

### **Bài 8: Trật tự trong trường học (Tiết 1)**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Nêu được một số biểu hiện của giữ trật tự khi nghe giảng, khi ra vào lớp.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Nêu được ích lợi của việc giữ trật tự khi nghe giảng, khi ra vào lớp.
- Thực hiện giữ trật tự khi ra vào lớp, khi nghe giảng.

##### **1.3. Thái độ:**



- Có ý thức giữ trật tự khi ra vào lớp và khi ngồi học. Biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** Khai thác tranh bài tập 1 trang 29 vở BTĐĐ.

- **Nhóm:** Thảo luận về việc ra vào lớp của các bạn trong tranh 1, 2 bài tập 1 trang 29 vở BTĐĐ.

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

### **3.1. Hoạt động 1: Quan sát tranh bài tập 1 và thảo luận.**

\* Mục tiêu: Học sinh nhận xét, phân biệt được hành vi đúng sai.

\* Cách tiến hành:

- Giáo viên chia nhóm, yêu cầu học sinh quan sát tranh bài tập 1 và thảo luận về việc ra, vào lớp của các bạn trong tranh theo câu hỏi:

+ Em nhận thấy các bạn xếp hàng vào lớp ở tranh 1 như thế nào?

- Các bạn xếp hàng trật tự khi vào lớp.

+ Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn trong tranh 2?

- Bạn đi sau gạt chân, xô bạn đi trước ngã, như thế là chưa tốt.

+ Nếu em có mặt ở đó thì em sẽ làm gì?

- Em sẽ nâng bạn dậy, phủi quần áo cho bạn hỏi bạn có bị đau chỗ nào và nhẹ nhàng khuyên bạn đi sau không nên có thái độ không đúng, không tốt như thế đối với bạn của mình.

+ Đại diện HS lên trình bày trước lớp. Lớp nhận xét bổ sung.

- Giáo viên nhận xét tuyên dương HS.

- GV kết luận: Chen lấn, xô đẩy nhau khi ra vào lớp làm ồn ào mất trật tự và có thể gây ra vấp ngã.

### **3.2. Hoạt động 2: Thi xếp hàng ra vào lớp giữa các tổ.**

\* Mục tiêu: HS biết thực hiện nền nếp xếp hàng ra vào lớp.

\* Cách tiến hành:

- Giáo viên thành lập ban giám khảo: Gồm giáo viên và các cán bộ lớp.

- Giáo viên nêu yêu cầu cuộc thi:

+ Tổ trưởng biết điều khiển các bạn (1 điểm)

+ Ra, vào lớp không chen lấn xô đẩy nhau. (1 điểm)

+ Đi cách đều nhau, cầm hoặc đeo cặp sách gọn gàng (1 điểm).

+ Không kéo lê dây dép gây bụi, gây ồn. (1 điểm)

- Cho tiến hành cuộc thi.

- Các tổ tiến hành thi.

- Ban giám khảo nhận xét, cho điểm, công bố kết quả và khen thưởng các tổ khá nhất.

## **4. Kiểm tra, đánh giá.**

- GV cho HS trả lời câu hỏi: Vì sao phải giữ trật tự trong trường học?
- 2, 3 HS trả lời.
- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
- Giữ trật tự trong trường học có ích lợi gì?
- 2, 3 HS trả lời.
- GV nhận xét, đánh giá.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Xem trước và tìm hiểu nội dung các tranh bài tập 3, 4, 5, 6 trang 30, 31, 32 vở BTĐĐ.
- Chuẩn bị sếp màu để tô màu bài tập 4.

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

..

---

### Tiết 4: Toán

#### **Bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10**

##### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Thuộc bảng cộng, trừ.
- Biết làm tính cộng, trừ trong phạm vi 10.
- Làm quen với tóm tắt và viết được phép tính thích hợp với hình vẽ.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

##### **1.3. Thái độ:**

- Hứng thú học thuộc bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.

##### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: mỗi HS chuẩn bị bảng con, bộ đồ dùng học toán, 10 hình tròn,....

##### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

##### **3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS làm vào bảng con  $4 + 6 = \dots$ ;  $10 - 3 = \dots$ .

- 2 HS lên bảng viết bài.

- HS đọc.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

### **3.2. Hoạt động 2: Giới thiệu bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.**

\* Mục tiêu: HS ôn tập về bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

#### **Giới thiệu bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.**

- Thành lập và ghi nhớ bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.

+ Ôn tập các bảng cộng và bảng trừ đã học.

- GV đưa ra một số phép tính để HS tính nhẩm.

- HS đọc nối tiếp các phép tính trong phạm vi 10.

$$4 + 5 = \dots; 2 + 8 = \dots; 10 - 1 = \dots; 9 - 2 = \dots$$

- GV hướng dẫn HS nhận biết cách sắp xếp các công thức tính trên bảng vừa thành lập.

- GV hướng dẫn HS nhận biết quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

+ Thành lập và ghi nhớ bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10.

- Cả lớp đọc bảng cộng, bảng trừ.

- HS, GV nhận xét, tuyên dương.

### **3.3. Hoạt động 3: HS làm bài tập vận dụng.**

\* Mục tiêu: HS biết cách thực hiện các phép tính, đọc được kết quả của các phép tính.

\* Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 86 SGK.

- Mục đích: HS đọc, viết và thực hiện đúng kết quả của các phép tính.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách làm bài.

- HS làm bài vào bảng con.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- HS, GV nhận xét tuyên dương.

+ **Bài 3:** HS làm bài tập 3 trang 87 SGK.

- Mục đích: HS nhìn tranh, tóm tắt nêu bài toán và viết được phép tính thích hợp.

- HS quan sát tranh, nêu bài toán (5 HS).

- HS làm bài vào vở, bảng lớp (2HS).

- HS, GV nhận xét.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố:**

- HS thi đua học thuộc bảng cộng và bảng trừ trong phạm vi 10.
- GV nhận xét tuyên dương.

### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập, đọc tóm tắt, tập nêu bài toán ở bài tập 4 trang 88 SGK, que tính, bộ đồ dùng toán,...

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
..

---

Thứ tư ngày 20 tháng 12 năm 2017

Buổi sáng

Tiết 1 + 2: Học văn

### **Bài 66: uôm, ươm**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Nhận biết được vần uôm, ươm và từ cánh buồm, đàn bướm.
- Đọc và viết được: vần uôm, ươm và từ cánh buồm, đàn bướm.
- Đọc được câu ứng dụng: Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng. Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Ong, bướm, chim, cá cảnh.

##### **1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần uôm, ươm.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

##### **1.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có chữ: uôm, ươm in và chữ uôm, ươm viết.

##### **2.2. Nhóm học tập**

Thảo luận nhóm tìm chữ uôm, ươm trong các đoạn văn bản, qua sách báo.

Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

#### **3.1. Hoạt động 1: Dạy vần uôm, ươm.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được vần uôm, ươm và từ cánh bướm, đàn bướm.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần uôm:

- Nhận diện vần: Vần uôm được tạo bởi uô và m.

- GV đọc mẫu: uôm.

- Hỏi: So sánh uôm và ôm?

+ Giống nhau: kết thúc bằng m.

+ Khác nhau: uôm bắt đầu bằng uô, vần ôm bắt đầu bằng ô.

- Phát âm vần: uôm (cá nhân, đồng thanh).

- Ghép bảng cài: uôm đánh vần uôm.

- Đọc tiếng khoá và từ khoá: bướm, cánh bướm.

- Phân tích tiếng bướm.

- Ghép bảng cài: bướm đánh vần bướm.

- Đọc: uôm, bướm, cánh bướm (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần ươm: (Qui trình tương tự vần uôm)

- So sánh vần ươm, uôm.

- Giống: kết thúc bằng m.

- Khác: ươm bắt đầu bằng ươ, uôm bắt đầu bằng uô.

- HS đánh vần: ươm, bướm, đàn bướm.

- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)

- Đánh vần, đọc trơn: uôm ươm

bướm bướm

cá nh bướm đàn bướm

#### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: ao chuôm, nhuộm vải, vườn ươm, cháy đượm.

- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)

- Đọc lại bài ở trên bảng.

#### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:

+ Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)

- HS viết bảng con: uôm, ươm và từ cánh bướm, đàn bướm.

- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

#### **Tiết 2**

#### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được câu ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:

- Đọc lại bài tiết 1

- Đọc câu ứng dụng:

+ Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?

+ Hướng dẫn đọc câu ứng dụng: Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng. Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.

- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.

- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)

- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng

- HS viết vở tập viết.

- GV quan sát giúp đỡ HS.

- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Ông, bướm, chim, cá cảnh”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Con ông thường thích gì?

+ Con bướm thường thích gì?

+ Con ông và con chim có ích gì cho bác nông dân?

+ Em thích con vật gì nhất?

+ Nhà em có nuôi chúng không?

- HS quan sát tranh và trả lời.

## **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.

- HS tìm tiếng có chứa vần uôm, ươm – HS thi đua tìm.

- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

## **5. Định hướng học tập tiếp theo**

### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài.

- GV đưa câu văn để HS tìm uôm, ươm “Xe cộ đi lại nườm nượp.”

- GV nhận xét tiết học.

### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần uôm, ươm qua sách báo.

- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 67: Ôn tập.

- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần kết thúc bằng m.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

Buổi chiều

Tiết 1: Tự nhiên xã hội

### **Bài 16: Hoạt động ở lớp**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, học sinh có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Kể được một số hoạt động học tập ở lớp.

##### **1.2. Kỹ năng**

- Biết được các hoạt động tổ chức trong lớp học, có hoạt động tổ chức ngoài sân.

##### **1.3. Thái độ**

- Có ý thức tham gia tích cực vào các hoạt động ở lớp, hợp tác và chia sẻ với các bạn trong lớp.

- HS khá giỏi: Nêu được các hoạt động học tập khác ngoài hình vẽ SGK như: học vi tính, học đàn, .....

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** Kể được cho bạn nghe ở lớp có những hoạt động học nào và mình thích nhất hoạt động học nào.

- **Nhóm:** Quan sát tranh trang 34, 35 SGK nói với bạn xem có những hoạt động nào trong tranh.

Bài hát: “Lớp chúng mình”.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

##### **3.1. Hoạt động 1: Quan sát tranh.**

\* Mục tiêu: HS biết được các hoạt động học tập và vui chơi ở lớp.

\* Cách tiến hành:

##### **Bước 1: Quan sát tranh.**

- Cho học sinh quan sát các hình trong sách giáo khoa trang 34, 35.

+ Học sinh quan sát và thảo luận theo cặp.

- Các cặp thảo luận theo yêu cầu của GV:

+ Trong các hoạt động được tổ chức trong lớp học? (Hình 2, 4, 5.)

+ Hoạt động nào tổ chức ngoài sân? (Hình 1, 3.)

+ Trong từng hoạt động trên: Gv làm gì? HS làm gì? (GV hướng dẫn, HS thực hành)

**Bước 2:** HS trình bày trước lớp.

+ Hình 1: Các bạn quan sát chậu cá.

+ Hình 2: Cô giáo hướng dẫn các em học.

+ Hình 3: Các bạn hát.

+ Hình 4: Tập vẽ.

+ Hình 5: Các bạn lên trình bày nội dung bài vẽ.

- GV kết luận: Ở lớp học có nhiều hoạt động học tập khác nhau. Trong đó có những hoạt động được tổ chức trong lớp học, có những hoạt động tổ chức ngoài sân trường.

### **3.2. Hoạt động 2: Thảo luận theo cặp.**

\* Mục tiêu: HS giới thiệu được các hoạt động ở lớp của mình.

\* Cách tiến hành:

**Bước 1:** GV chia lớp thành 4 nhóm

- Giới thiệu cho bạn về các hoạt động của lớp mình và nói cho bạn biết trong các hoạt động đó em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?

+ HS nói cho nhau nghe ở lớp có các hoạt động: vẽ, học toán, tiếng việt, tập thể dục, hát, chơi trò chơi, ....

**Bước 2:** HS lên trình bày.

- Đại diện các nhóm lên trình bày.

- GV và HS nhận xét, bổ sung.

- Trong tất cả các hoạt động, có hoạt động nào em chỉ làm một mình mà không hợp tác với bạn và cô giáo không?

+ Không có hoạt động nào mà có thể làm một mình được.

- GV kết luận: Trong bất kì hoạt động học tập và vui chơi nào các em cũng phải biết hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ, để vui chơi tốt hơn.

- Cho HS hát bài “Lớp chúng mình”.

### **4. Kiểm tra, đánh giá:**

- GV cho HS trả lời câu hỏi:

+ Con thường tham gia những hoạt động nào ở lớp? Vì sao con thích tham gia những hoạt động đó?

- 2, 3 HS nêu.

+ Em rất yêu quý lớp học của mình, vì đó là nơi em đến học hằng ngày với thầy (cô) giáo và các bạn.

- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- Cho HS thi vẽ một hoạt động ở lớp mà em thích nhất.

- HS vẽ.

- GV nhận xét đánh giá.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**



- Cá nhân: Nhớ lại xem ở lớp em đã làm gì để lớp học của mình luôn được sạch sẽ?
- Nhóm: Quan sát tranh trang 36, 37 SGK trao đổi với bạn xem các bạn trong từng hình đang làm gì?

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

Thứ năm ngày 21 tháng 12 năm 2017

Tiết 1 + 2: Học văn

**Bài 67: Ôn tập**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Đọc và viết được chắc chắn các vần kết thúc bằng m.
- Đọc đúng các từ ngữ và đoạn thơ ứng dụng.
- Nghe hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể: Đi tìm bạn.

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ chứa vần có âm m ở cuối.
- Nghe hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể: Đi tìm bạn.

**1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần có âm m ở cuối.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần có âm m ở cuối.
- Vở tập viết 1.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần có âm m ở cuối trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Ôn tập**

\* Mục tiêu: Ôn các vần đã học.

\* Cách tiến hành:

- GV viết các vần đã học: HS lên bảng chỉ và đọc vần.

- Ghép chữ và vần thành tiếng.
- HS đọc các tiếng ghép từ chữ ở cột dọc với chữ ở dòng ngang của bảng ôn.
- Đọc (cá nhân - đồng thanh).

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc trơn được từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: lưỡi liềm, râu kim, nhóm lửa.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa ôn. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết được các từ ứng dụng vào bảng con.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
- + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
- HS viết bảng con: râu kim, lưỡi liềm.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
- Đọc lại bài tiết 1
- Đọc đoạn thơ ứng dụng:
- + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
- + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: “Trong vòm lá mới chồi non  
Chùm cam bà giữ vẫn còn đung đưa  
Quả ngon dành tận cuối mùa  
Chờ con, phần cháu bà chưa trảy vào”.
- Tìm tiếng có chứa vần đang ôn trong đoạn thơ ứng dụng.
- Đọc đoạn thơ ứng dụng (Cá nhân- đồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân- đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
- HS viết vở tập viết.
- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Kể chuyện.**

\* Mục tiêu: Kể lại được câu chuyện: “Đi tìm bạn”

\*Cách tiến hành:

- HS đọc tên câu chuyện.
- GV dẫn vào câu chuyện.
- GV kể diễn cảm, có kèm theo tranh minh họa.
- + *Tranh 1*: Sóc và Nhím là đôi bạn thân. Chúng thường nô đùa, hái hoa, đào củ cùng nhau.
- + *Tranh 2*: Nhưng có một ngày gió lạnh từ đâu kéo về. Rừng cây thi nhau trút lá, khắp nơi lạnh giá. Chiều đến, Sóc chạy tìm Nhím Thế nhưng ở đâu Sóc cũng chỉ thấy cỏ cây im lìm, Nhím thì biệt tăm. Vắng bạn, Sóc buồn lắm.
- + *Tranh 3*: Gặp bạn Thỏ, Sóc bèn hỏi Thỏ có thấy bạn Nhím ở đâu không? Nhưng Thỏ lắc đầu bảo không, khiến Sóc càng buồn thêm. Sóc lại chạy tìm bạn khắp nơi.
- + *Tranh 4*: Mỗi khi mùa xuân đến từng nhà. Cây cối đua nhau nảy lộc, chim chóc hót véo von, Sóc mới gặp lại được Nhím. Gặp lại nhau, chúng vui mừng lắm. Hỏi chuyện mãi rồi Sóc cho biết: cứ mùa đông đến, họ nhà Nhím lại phải đi tìm chỗ tránh rét.
- Thảo luận nhóm và cử đại diện lên thi tài.
- + Ý nghĩa: Câu chuyện nói nên tình bạn thân thiết của Sóc và Nhím.

#### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Thảo luận nhóm và cử đại diện lên thi kể chuyện.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

##### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- Về nhà kể cho ông bà bố mẹ nghe.
- GV nhận xét tiết học.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm tiếng, từ đã học trong sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 68: ot, at.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vầnot, at.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....

.....

.....

.

---

Tiết 3: Thủ công

**Gấp cái quạt (Tiết 2)**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Biết cách gấp cái quạt.

**1.2. Kỹ năng:**

Gấp và dán nổi được cái quạt bằng giấy. Các nếp gấp có thể chưa đều, chưa thẳng theo đường kẻ.

**1.3. Thái độ:**

Kiên trì, chịu khó cố gắng hoàn thành sản phẩm.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** HS chuẩn bị một tờ giấy nháp có kẻ ô, giấy thủ công, 1 sợi chỉ, vở thủ công.

- **Nhóm:** Mỗi nhóm 3, 4 tờ giấy thủ công khổ to có kẻ ô, 1 sợi chỉ.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh quan sát.**

\* Mục tiêu: HS nhớ và nhắc lại được quy trình gấp cái quạt.

\* Cách tiến hành:

- GV nhắc lại quy trình gấp quạt theo 3 bước:

➤ Bước 1: Đặt giấy màu lên mặt bàn gấp các nếp gấp cách đều.

➤ Bước 2: Gấp đôi lấy dấu giữa, dùng chỉ buộc giữa, bôi hồ nếp gấp ngoài cùng.

➤ Bước 3: Ép chặt hai phần vào nhau chờ hồ khô thì mở ra thành quạt.

- HS nhắc lại.

- GV nêu lại cách bôi hồ mặt sau của giấy màu.

**3.2. Hoạt động 2: Học sinh thực hành.**

\* Mục tiêu: HS gấp được cái quạt dán vào vở.

\* Cách tiến hành:

- Giáo viên cho HS thực hành gấp quạt.

- HS chuẩn bị giấy màu thực hành gấp quạt theo các bước.

- GV quan sát nhắc nhở HS: mỗi nếp gấp phải được miết kĩ và bôi hồ phải mỏng, đều, buộc dây đảm bảo chắc đẹp.

- GV hướng dẫn HS trình bày sản phẩm vào vở cân đối, đẹp.

- GV nhắc HS thu dọn vệ sinh.

**4. Kiểm tra, đánh giá.**

- GV cho HS trưng bày sản phẩm.

- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

**5. Định hướng học tập tiếp theo.**

**5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV cho HS nêu lại cách gấp cái quạt.

- HS nêu.

- GV nhận xét tuyên dương.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy nháp có kẻ ô, giấy thủ công, vở thủ công.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

Tiết 4: Toán

### **Luyện tập**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.
- Viết được phép tính thích hợp với tóm tắt bài toán.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

##### **1.3. Thái độ:**

- Giáo dục HS tính kiên trì, chịu khó.
- Tích cực thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

**2.1. GV:** Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

**2.2. HS:** Que tính, bộ đồ dùng toán.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS làm vào bảng con:  $9 + 1 = \dots$ ;  $2 + 7 = \dots$ ;  $9 - 5 = \dots$ ;  $7 - 3 = \dots$
- HS lên bảng viết bài.
- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

#### **3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập vận dụng.**

\* Mục tiêu: HS thực hiện đúng được các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 (cột 1, 2, 3) trang 88 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng được các phép tính.
- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài
- HS viết vào bảng con
- GV quan sát uốn nắn HS.

-HS, GV nhận xét tuyên dương.

+ **Bài 2:** HS làm bài tập số 2(phần 1) trang 88 SGK.

- Mục đích: HS điền đúng được số vào các phép tính.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn cách tính

- HS làm bài vào vở, bảng lớp (1 HS).

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm tốt.

+ **Bài 3:** HS làm bài tập 3 (dòng 1) trang 88 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính và điền được dấu  $>$ ,  $<$ ,  $=$  vào ô trống trong các phép tính đó.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào vở.

- 1 HS làm bài trên bảng nêu kết quả.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+ **Bài 4:** HS làm bài tập 4 trang 88 SGK.

- Mục đích: HS đọc tóm tắt và nêu bài toán, viết phép tính thích hợp, đọc.

- HS nêu bài toán.

- HS viết phép tính vào bảng con.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính vào bảng con  $7+3= \dots$ ;  $2 + 6= \dots$ ;  $7 - 3= \dots$ ;  $10 - 6 = \dots$

- GV nhận xét tuyên dương những HS thắng.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập chung, đọc tóm tắt bài toán ở bài tập 5 và tập giải bài toán bằng miệng trang 89 SGK, que tính, bộ đồ dùng toán,...

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
..

---

Thứ sáu ngày 22 tháng 12 năm 2017

Tiết 1 + 2: Học văn

**Bài 68: ot - at**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức**

- Nhận biết được vần: ot, at và từ tiếng hót, ca hát.
- Đọc và viết được: vần ot, at và từ tiếng hót, ca hát.
- Đọc được đoạn thơ ứng dụng: Ai trồng cây  
Người đó có tiếng hát  
Trên vòm cây  
Chim hót lời mê say.

**1.2. Kỹ năng:**

Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Gà gáy, chim hót, chúng em ca hát.

**1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần ot, at.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**1.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có chữ ot, at in và chữ ot, at viết.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm chữ ot, at trong các đoạn văn bản, qua sách báo
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vần ot, at.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được vần ot, at và từ tiếng hót, ca hát.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần ot:

- Nhận diện vần: Vần ot được tạo bởi o và t.
- GV đọc mẫu: ot.
- Hỏi: So sánh ot và om?
- + Giống nhau: bắt đầu bằng o.
- + Khác nhau: ot kết thúc bằng t, vần om kết thúc bằng m.
- Phát âm vần: ot (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: ot đánh vần ot.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: hót, tiếng hót.
- Phân tích tiếng hót.
- Ghép bảng cài: hót đánh vần hót.
- Đọc: ot, hót, tiếng hót (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần at: (Quy trình tương tự vần ot)

- So sánh vần at, ot.
- Giống: kết thúc bằng t.

- Khác: at bắt đầu a, ot bắt đầu o.
- HS đánh vần: at, hát, ca hát.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: otat

hóhát

tiếng hát ca hát

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: bánh ngọt, trái nhót, bãi cát, chẻ lạt.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng HS dẫn viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
- + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
- HS viết bảng con: ot, at và từ tiếng hát, ca hát.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
- Đọc lại bài tiết 1
- Đọc câu ứng dụng:
- + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
- + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Ai trồng cây  
Người đó có tiếng hát  
Trên vòm cây  
Chim hót lời mê say.

- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong đoạn thơ ứng dụng.

- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)

- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng.
- HS viết vở tập viết.



- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Gà gáy, chim hót, chúng em ca hát”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Chim hót như thế nào?  
+ Em hãy đóng vai chú gà để cất tiếng gáy?  
+ Chúng em thường ca hát vào lúc nào?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần ot, at – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm ot, at “Em rất thích ăn bánh ngọt.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần ot, at qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 69: ăt, ât.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần ăt, ât.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

---

Tiết 3: Toán

### **Luyện tập chung**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Biết đếm, so sánh thứ tự các số từ 0 đến 10.
- Biết làm tính cộng, trừ các số trong phạm vi 10.

- Viết được phép tính thích hợp với tóm tắt bài toán.

### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

### **1.3. Thái độ:**

- Giáo dục HS có ý thức trong giờ học.

- Tích cực thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: mỗi HS chuẩn bị bảng con, bộ đồ dùng học toán, 10 hình tròn, ...

### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

#### **3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn ôn tập về phép cộng, trừ trong phạm vi 10.**

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính cộng, phép tính trừ trong phạm vi 10.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS làm vào bảng con:  $6 + 3 = \dots$ ;  $4 + 5 = \dots$ ;  $10 + 0 = \dots$ ;  $10 - 9 = \dots$

- 2 HS lên bảng viết bài.

- HS đọc.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

#### **3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập thực hành**

\* Mục tiêu: HS biết cách thực hiện các phép tính, đọc được kết quả của các phép tính.

\* Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 89 SGK.

- Mục đích: HS đếm số chấm tròn rồi viết đúng được số thích hợp theo mẫu.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào SGK.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- HS, GV nhận xét tuyên dương.

+ **Bài 2:** HS làm bài tập 2 trang 89 SGK.

- Mục đích: HS đọc đúng được số từ 0 đến 10 và từ 10 đến 0.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách đọc.

- HS đọc các số từ 0 đến 10, từ 10 đến 0 (3 HS)

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+ **Bài 3:** HS làm bài tập số 3 (cột 4, 5, 6, 7) trang 89 SGK

- Mục đích: HS biết cách thực hiện đúng các phép tính.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn cách tính.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp (4 HS).

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+ **Bài 4:** HS làm bài tập 4 trang 89 SGK.

- Mục đích: HS điền đúng kết quả vào phép tính.
- HS viết phép tính vào vở, bảng lớp (2HS)
- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.
- + **Bài 5:** HS làm bài tập 5 trang 89 SGK.
- Mục đích: HS đọc tóm tắt bài toán và nêu bài toán, viết phép tính thích hợp, đọc.
- GV nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.
- 4 HS nêu bài toán.
- HS thực hành nêu kết quả.
- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Trò chơi củng cố:**

- HS thi đua học thuộc bảng trừ trong phạm vi 10.
- GV nhận xét tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập chung, đọc tóm tắt bài toán ở bài tập 3 và tập giải bài toán bằng miệng trang 90 SGK, que tính, bộ đồ dùng toán,...

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

.....  
.....  
.....  
.....

---

#### **Tiết 4: Sinh hoạt lớp**

##### **1. Mục tiêu:**

- GV và HS đánh giá nhận xét lại các hoạt động của các sao trong tuần qua.
- Nêu kế hoạch tuần tới.
- Có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập và trong mọi hoạt động.

##### **2. Hoạt động dạy học**

###### **2.1. Nhận xét đánh giá các hoạt động trong tuần**

- Đi học chuyên cần, nghỉ học có lý do.
- Thực hiện tốt các nề nếp quy định.
- Trong lớp chú ý nghe giảng.
- Có đầy đủ đồ dùng học tập.

- Tồn tại: Một số em trong lớp chưa chú ý nghe cô giáo giảng bài, còn lười học, chữ viết còn chậm, xấu, cầu thả (Kiên, Nguyễn, Minh Nhật, Ngọc, ...).
- HS chú ý lắng nghe để thấy được những việc làm được và những việc chưa làm được để khắc phục và phát huy.

## **2.2. Nêu kế hoạch tuần tới**

- Đi học chuyên cần, đảm bảo sĩ số trên lớp, nghỉ học phải có lí do.
- Tiếp tục thực hiện các nề nếp đã quy định.
- Mang đúng trang phục, đi dép phải có quai hậu.
- Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

---

### **TUẦN 21:**

Thứ hai ngày 22 tháng 1 năm 2018

Tiết 1: Chào cờ

\*\*\*\*\*

Tiết 2 + 3: Học vần

### **BÀI 86: ÔP – ƠP**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Đọc được: ôp, ơp, hộp sữa, lớp học; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: ôp, ơp, hộp sữa, lớp học.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Các bạn lớp em.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết được tiếng, từ có chứa vần ôp, ơp.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Các bạn lớp em.

##### **1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần ôp, ơp.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

##### **2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần ôp, ơp in và chữ ôp, ơp viết.
- Vở tập viết 1.

##### **2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần ôp, ơp trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

##### **3.1. Hoạt động 1: Dạy vần ôp, ơp.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần ôp, ơp, từ hộp sữa, lớp học.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần ôp:

- Nhận diện vần: Vần ôp được tạo bởi ô và p.
- GV đọc mẫu: ôp.
- Hỏi: So sánh ôp và op?
- + Giống nhau: kết thúc bằng p.
- + Khác nhau: ôp bắt đầu bằng ô, vần op bắt đầu bằng o.
- Phát âm vần: ôp (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: ôp đánh vần ôp.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: hộp, hộp sữa.
- Phân tích tiếng hộp.
- Ghép bảng cài: hộp đánh vần hộp.
- Đọc: ôp, hộp, hộp sữa (cá nhân, đồng thanh).

**b. Dạy vần op: (Qui trình tương tự vần ôp)**

- So sánh vần op, ôp.
- Giống: kết thúc bằng p.
- Khác: op bắt đầu bằng o, ôp bắt đầu bằng ô.
- HS đánh vần: op, lớp, lớp học.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn:

ôp	op
hộp	lớp
hộp sữa	lớp học

**3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

- \* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.
- \* Cách tiến hành:
  - HS đọc GV kết hợp giảng từ: tốp ca, bánh xốp, hợ tác, lợp nhà.
  - Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
  - Đọc lại bài ở trên bảng.

**3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.
- \* Cách tiến hành:
  - Hướng dẫn viết:
    - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
  - HS viết bảng con: ôp, op, từ hộp sữa, lớp học.
  - Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

**Tiết 2**

**3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

- \* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.
- \* Cách tiến hành:
  - Luyện đọc:
    - Đọc lại bài tiết 1
    - Đọc đoạn thơ ứng dụng:

- + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
- + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Đám mây xốp trắng như bông  
Ngủ quên dưới đáy hồ trong lúc nào.....
- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
- Đọc đoạn thơ ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.
- \* Cách tiến hành:
  - GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
  - HS viết vở tập viết.
  - GV quan sát giúp đỡ HS.
  - GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

- \* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Các bạn lớp em”
- \* Cách tiến hành:
  - GV hỏi: + Tranh vẽ gì?
    - + Hãy kể tên các bạn trong lớp em?
    - + Bạn thân nhất của em là bạn nào? Bạn học giỏi môn gì?
  - HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần ôp, ơp – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu vấn đề HS tìm ôp, ơp “Em thích ăn bánh xốp.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần ôp, ơp qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 87: ep, êp.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần ep, êp.

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 4:

Toán

**PHÉP TRỪ DẠNG 17-7**

### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Biết làm các phép trừ, biết trừ nhẩm dạng  $17 - 7$ .
- Viết được phép tính thích hợp với tóm tắt bài toán.

**1.2. Kỹ năng:**

Làm và thực hiện đúng được các phép tính trừ dạng  $17 - 7$ .

**1.3. Thái độ:**

Tích cực, hăng say tham gia vào các hoạt động học.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: mỗi HS chuẩn bị bảng con, bộ đồ dùng học toán, bó que tính và các que tính rời.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về phép cộng dạng  $14 + 3$ .

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính.

\* Cách tiến hành:

$$\begin{array}{r} 14 \quad 17 \quad 11 \\ + 2 \quad + 1 \quad + 5 \\ \hline \dots\dots \quad \dots \quad \dots \end{array}$$

-3 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm vào bảng con.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

**3.2. Hoạt động 2: Giới thiệu phép trừ dạng  $17 - 7$ .**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được phép trừ dạng  $17 - 7$ .

\* Cách tiến hành:

+ **Giới thiệu cách thực hiện phép tính trừ  $17 - 7$ .**

**Bước 1:** Thực hành trên que tính.

- Cho HS lấy 17 que tính (1 chục và 7 que).

- GV yêu cầu HS tách thành 2 phần, 1 phần là 1 bó 1 chục que và 1 phần là 7 que tính rời.

- HS làm theo yêu cầu của GV.

- GV yêu cầu HS cất đi 7 que tính rời và hỏi : còn lại bao nhiêu que tính?

- HS trả lời : còn lại 10 que tính.

- GV giới thiệu phép trừ  $17 - 7$ .

**Bước 2:** Đặt tính rồi tính.

- GV hướng dẫn cách đặt tính theo cột dọc và thực hiện phép tính như phép trừ dạng  $17 - 7$ .

- GV hướng dẫn HS tính từ phải sang trái (từ hàng đơn vị sang hàng chục).

$$17 \quad + 7 \text{ trừ 7 bằng 0, viết 0.}$$

$$\underline{7} \quad + \text{Hạ 1, viết 1.}$$

10

- GV yêu cầu HS nhắc lại cách trừ  $17 - 7 = 10$ .

- HS thực hiện đặt tính vào bảng con.
- GV nhận xét.

### **3.3. Hoạt động 3: HS làm bài tập thực hành**

\*Mục tiêu: HS thực hiện đúng các phép tính trừ(không nhớ) trong phạm vi 20.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 (cột 1, 3, 4) trang 112 SGK

-Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính rồi đọc.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào bảng con.

- GV quan sát uốn nắn HS.

-HS, GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 2:** HS làm bài tập số 2 (cột 1, 3) trang 112 SGK

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính rồi đọc.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào bảng con.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+**Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 112 SGK

- Mục đích: HS đọc tóm tắt bài toán rồi viết phép tính thích hợp vào ô trống.

- HS nêu yêu cầu, đọc tóm tắt.

- HS nêu bài toán.

- GV hướng dẫn HS nêu câu lời giải.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- Nhận xét bài làm của học sinh.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS nhắc lại cách đặt tính rồi tính và thực hiện phép tính trừ dạng 17 – 7.

- 3 HS nhắc lại.

- GV nhận xét, tuyên dương.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập và xem trước bài tập 5 đọc tóm tắt bài toán trang 113. Que tính, bộ đồ dùng, bảng con,...

\*\*\*\*\*



Thứ ba ngày 23 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học vần

**BÀI 87: EP, ÊP**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Đọc được: ep, êp, cá chép, đèn xếp; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: ep, êp, cá chép, đèn xếp.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Xếp hàng vào lớp.

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ có chứa vần ep, êp.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Xếp hàng vào lớp.

**1.3. Thái độ:**

Bảo vệ môi trường thiên nhiên và cuộc sống.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần ep, êpin và chữ ep, êpviết.
- Vở tập viết 1.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần ep, êp trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vần ep, êp.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần ep, êp từ cá chép, đèn xếp.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần ep:

- Nhận diện vần: Vần ep được tạo bởi e và p.

- GV đọc mẫu: ep.

- Hỏi: So sánh ep và ơp?

+ Giống nhau: kết thúc bằng p.

+ Khác nhau: ep bắt đầu bằng e, vần ơp bắt đầu bằng ơ.

- Phát âm vần: ep (cá nhân, đồng thanh).

- Ghép bảng cài: ep đánh vần ep.

- Đọc tiếng khoá và từ khoá: chép, cá chép.

- Phân tích tiếng chép.

- Ghép bảng cài: chép đánh vần chép.

- Đọc: ep, chép, cá chép (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần êp: (Qui trình tương tự vần ep)

- So sánh vần êp, ep.
- Giống: kết thúc bằng p.
- Khác: êp bắt đầu ê, ep bắt đầu e.
- HS đánh vần: êp, xếp, ðền xếp.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – ðồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: epêp  
chépxếp  
cá chépxếp

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc ðược các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: lễ phép, xinh ðẹp, gạo nếp, bếp lửa.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - ðồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết ðúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
  - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình ðặt bút)
- HS viết bảng con: ep, êp từ cá chép, ðền xếp.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc ðược ðoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
  - Đọc lại bài tiết 1
  - Đọc câu ứng dụng:
    - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
    - + Hướng dẫn đọc ðoạn thơ ứng dụng: Việt Nam ðất nước ta ơi  
Mênh mông biển lúa ðâu trời ðẹp hơn....
- Tìm tiếng có chứa vần ðã học trong câu ứng dụng.
- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - ðồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân - ðồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết ðúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo ðòng
- HS viết vở tập viết.

- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Xếp hàng vào lớp”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Tranh vẽ gì?  
+ Các bạn xếp hàng vào lớp như thế nào?  
+ Vậy theo em khi xếp hàng vào lớp phải như thế nào?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần ep, êp – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm ep, êp “Mẹ em đang đun bếp.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần ep, êp qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 88: ip, up.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần ip, up.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ tư ngày 24 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học vần

### **BÀI 88: IP – UP**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Đọc được: ip, up, bắt nhịp, búp sen; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: ip, up, bắt nhịp, búp sen.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Giúp đỡ cha mẹ.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ có chứa vần ip, up.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Giúp đỡ cha mẹ.

##### **1.3. Thái độ:**

Bảo vệ môi trường thiên nhiên và cuộc sống.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

### **2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần ip, up in và chữ ip, up viết.
- Vở tập viết 1.

### **2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần ip, up trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng việt

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

### **3.1. Hoạt động 1: Dạy vần ip, up.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần ip, up từ bắt nhịp, búp sen.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần ip:

- Nhận diện vần: Vần ip được tạo bởi i và p.
- GV đọc mẫu: ip.
- Hỏi: So sánh ip và êp?
- + Giống nhau: kết thúc bằng p.
- + Khác nhau: ip bắt đầu bằng i, vần êp bắt đầu bằng ê.
- Phát âm vần: ip (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: ip đánh vần ip.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: nhịp, bắt nhịp.
- Phân tích tiếng nhịp.
- Ghép bảng cài: nhịp đánh vần nhịp.
- Đọc: ip, nhịp, bắt nhịp (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần up: (Qui trình tương tự vần ip)

- So sánh vần up, ip.
- Giống: kết thúc bằng p.
- Khác: up bắt đầu u, ip bắt đầu i.
- HS đánh vần: up, búp, búp sen.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn:

ipup
nhịp                      búp
bắt nhịp                  búp sen

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: nhân dịp, đuôi kip, chụp đèn, giúp đỡ.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vằn, tiếng và từ.
- \* Cách tiến hành:
  - Hướng dẫn viết:
  - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
  - HS viết bảng con: ip, up từ bắt nhịp, búp sen.
  - Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

- \* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.
- \* Cách tiến hành:
  - Luyện đọc:
  - Đọc lại bài tiết 1
  - Đọc câu ứng dụng:
  - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
  - + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Tiếng dứa làm dịu nắng trưa  
Gọi đàn gió đến cùng dứa múa reo....
  - Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
  - Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
  - Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

- \* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.
- \* Cách tiến hành:
  - GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
  - HS viết vở tập viết.
  - GV quan sát giúp đỡ HS.
  - GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

- \* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Giúp đỡ cha mẹ”
- \* Cách tiến hành:
  - GV hỏi: + Trong tranh các bạn đang làm gì?  
+ Em hãy kể những việc làm để giúp đỡ cha mẹ?  
+ Vì sao các em lại cần giúp đỡ cha mẹ những công việc vừa sức của mình?
  - HS quan sát tranh và trả lời.

## **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần ip, up – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

## **5. Định hướng học tập tiếp theo**

### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- Trò chơi “Tiếp sức”.
- + GV phát mỗi nhóm một tờ giấy để HS các tiếng có vần đang học.
- + HS tham gia trò chơi.
- + HS sẽ chuyền tay nhau mỗi HS viết một tiếng có chứa vần ip, up.
- GV, HS nhận xét tuyên dương nhóm thắng.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần ip, up qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 89: iêp, uơp.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần iêp, uơp.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 3:

Toán  
**LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Thực hiện được phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 20, trừ nhẩm trong phạm vi 20.
- Viết được phép tính thích hợp với tóm tắt bài toán.

**1.2. Kỹ năng:**

Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính trừ và tính nhẩm.

**1.3. Thái độ:**

- GD học sinh yêu thích học toán.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

**2.1.** GV: Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

**2.2.** HS: Que tính, bộ đồ dùng toán.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập thực hiện các phép tính trừ trong phạm vi 20.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính đặt tính rồi tính.

\* Cách tiến hành:

15 - 5

16 - 6

- GV cho HS làm vào bảng con.

- 2 HS lên bảng làm bài.

- HS đọc.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

**3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập thực hành.**

\*Mục tiêu: HS thực hiện đúng được các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 (cột 1, 3, 4) trang 113 SGK

- Mục đích: HS thực hiện đúng được các phép tính (đặt tính rồi tính).

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách làm.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- HS, GV nhận xét tuyên dương.

+ **Bài 2:** HS làm bài tập 2 (cột 1, 2, 4) trang 113 SGK

- Mục đích: HS biết cách tính nhẩm và thực hiện đúng các phép tính.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách làm.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+ **Bài 3:** HS làm bài tập số 3 (cột 1, 2) trang 113 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính.

- HS nêu yêu cầu, nêu cách thực hiện

- GV hướng dẫn HS tính.

- HS làm bài nêu kết quả (2 HS).

- GV nhận xét, tuyên dương.

+ **Bài 5:** HS làm bài tập số 5 trang 113 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính.

- HS nêu yêu cầu, đọc tóm tắt.

- HS nêu bài toán, câu lời giải.

- HS viết phép tính vào vở, bảng lớp.

- GV nhận xét, tuyên dương.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS trừ nhẩm nêu được kết quả của các phép tính.

- GV đưa ra các phép tính, HS trả lời nhanh kết quả.

- GV nhận xét và tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập chung, đọc trước bài tập 2,3 SGK, trang 114, chuẩn bị Que tính, bảng con, bộ đồ dùng,...

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ năm ngày 25 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học văn

### **BÀI 89: IÊP - ƯỚP**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Đọc được: iêp, ướp, tấm liếp, giàn mướp; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: iêp, ướp, tấm liếp, giàn mướp.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Nghề nghiệp của cha mẹ.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Nghề nghiệp của cha mẹ.

##### **1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết văn iêp, ướp.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

##### **1.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có chữ iêp, ướp và chữ iêp, ướp viết.

##### **2.2. Nhóm học tập**

Thảo luận nhóm tìm chữ iêp, ướp trong các đoạn văn bản, qua sách báo.  
Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

##### **3.1. Hoạt động 1: Dạy văn iêp, ướp.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được văn iêp, ướp và từ tấm liếp, giàn mướp.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy văn iêp:

- Nhận diện văn: Văn iêp được tạo bởi iê và p.

- GV đọc mẫu: iêp.

- Hỏi: So sánh iêp và up?

+ Giống nhau: kết thúc bằng p.



+ Khác nhau: iêp bắt đầu bằng iê, vần up bắt đầu bằng u.

- Phát âm vần: iêp (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: iêp đánh vần iêp.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: liép, tám liép.
- Phân tích tiếng liép.
- Ghép bảng cài: liép đánh vần liép.
- Đọc: iêp, liép, tám liép (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần ươp: (Quy trình tương tự vần iêp)

- So sánh vần ươp, iêp.
- Giống: kết thúc bằng p.
- Khác: ươp bắt đầu bằng ươ, iêp bắt đầu bằng iê.
- HS đánh vần: ươp, mươp, giàn mươp.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: iêp ươp

liép mươp  
tám liép giàn mươp

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: rau diếp, tiếp nối, ươp cá, nướm ươp.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
  - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn quy trình đặt bút)
  - HS viết bảng con: iêp, ươp và từ tám liép, giàn mươp.
  - Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được câu ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
  - Đọc lại bài tiết 1
  - Đọc câu ứng dụng:
    - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
    - + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Nhanh tay thì được  
Chậm tay thì thua....
  - Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.

- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
- HS viết vở tập viết.
- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Nghề nghiệp của cha mẹ”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Trong tranh vẽ những ai? Họ làm nghề gì?  
+ Em hãy kể nghề nghiệp của cha mẹ em?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần iêp, ươp – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài.
- GV đưa câu văn để HS tìm iêp, ươp “Hoa mướp có màu vàng.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần iêp, ươp qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 90: Ôn tập.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần đã học.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 3: Toán

### **LUYỆN TẬP CHUNG**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Biết tìm số liền trước, số liền sau.
- Biết cộng, trừ các số (không nhớ) trong phạm vi 20.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết và thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 20.
- Rèn luyện kỹ năng tính nhẩm.

### **1.3. Thái độ:**

- Học sinh yêu thích học toán.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

**2.1. GV:** Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

**2.2. HS:** Que tính, bộ đồ dùng toán.

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập thực hiện các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính, đặt tính rồi tính.

\* Cách tiến hành:

- Gọi 2 HS lên bảng tính, HS dưới lớp làm vào bảng con.

$$15 + 3 \qquad 18 - 6$$

- HS, GV nhận xét.

### **3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập thực hành**

\* Mục tiêu: HS thực hiện đúng các phép tính cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 20.

\* Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 114 SGK

- Mục đích: HS điền đúng số vào dưới mỗi vạch của tia số rồi đọc.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- HS, GV nhận xét tuyên dương.

+ **Bài 2:** HS làm bài tập số 2 trang 114 SGK

- Mục đích: HS biết trả lời các câu hỏi.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài miệng.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+ **Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 114 SGK

- Mục đích: HS biết trả lời các câu hỏi.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài miệng.

- Nhận xét câu trả lời của HS.

- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời tốt.

+ **Bài 4:** HS làm bài tập số 4 (cột 1, 3) trang 114 SGK

- Mục đích: HS đặt tính và thực hiện đúng các phép tính.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.
- HS, GV nhận xét tuyên dương.
- +**Bài 5:** HS làm bài tập số 5 (cột 1, 3) trang 114 SGK
- Mục đích: HS thực hiện tính đúng từ trái sang phải các phép tính.
- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.
- HS làm bài vào vở, bảng lớp.
- GV quan sát uốn nắn HS.
- HS, GV nhận xét tuyên dương.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: Rèn HS cách tính nhẩm.
- GV gắn 4 hình ngôi nhà lên bảng. Trên hình các ngôi nhà có ghi các phép tính cộng, trừ và 6 chú thỏ, trên mình các chú thỏ có ghi kết quả đúng và sai của các phép tính đó.
- GV nêu cách chơi
- 4 HS lên bảng tham gia chơi.
- GV nhận xét, tuyên dương HS thắng cuộc.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài toán có lời văn, đọc trước bài tập 3,4 SGK, trang 115, 116. Que tính, tranh, bảng con, bộ đồ dùng,...

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 4: Thủ công

### **ÔN TẬP CHƯƠNG II: KỸ THUẬT GẤP HÌNH**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Củng cố được kiến thức, kỹ năng gấp giấy.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Gấp được ít nhất một hình gấp đơn giản. Các nếp gấp tương đối thẳng, phẳng.

##### **1.3. Thái độ:**

Kiên trì, chịu khó cố gắng hoàn thành sản phẩm.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** HS chuẩn bị một tờ giấy nháp có kẻ ô, giấy thủ công, vở thủ công.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1: Gấp một sản phẩm tự chọn.**

\* Mục tiêu: GV hướng dẫn sản phẩm HS ưa thích để trình bày.

\* Cách tiến hành:

- Cho HS nhắc lại những sản phẩm đã học.
- + HS nêu: cái quạt, cái ví, mũ ca lô.
- Cho HS tự chọn sản phẩm ưa thích để gấp.
- + HS thực hiện gấp sản phẩm.
- GV theo dõi giúp đỡ những HS còn lúng túng.

**3.2. Hoạt động 2: Đánh giá sản phẩm.**

\* Mục tiêu: GV đánh giá theo hai mức: hoàn thành và chưa hoàn thành.

\* Cách tiến hành:

- Giáo viên cho HS trình bày và chỉnh sửa sản phẩm của mình cho đẹp.
- HS, GV nhận xét, đánh giá sản phẩm.
- HS dán sản phẩm vào vở.
- GV hướng dẫn HS trình bày sản phẩm vào vở cân đối, đẹp.
- GV nhắc HS thu dọn vệ sinh.

**4. Kiểm tra, đánh giá.**

- GV cho HS trưng bày sản phẩm.
- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

**5. Định hướng học tập tiếp theo.**

**5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV cho HS nêu lại cách gấp quạt, ví, mũ ca lô.
- HS nêu.
- GV nhận xét tuyên dương.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi HS chuẩn bị 1, 2 tờ giấy, vở nháp, bút chì, thước kẻ, kéo.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ sáu ngày 26 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2:

Tập viết

**BẬP BÊNH, LỘP NHÀ, XINH ĐẸP, ..... SÁCH GIÁO KHOA**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Viết đúng các chữ: bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy.... kiểu chữ viết thường, cỡ vừa theo vở Tập viết 1, tập 2.
- Viết đúng các chữ đã học từ tuần 1 đến tuần 19 kiểu chữ viết thường, cỡ vừa.

### **1.2. Kỹ năng:**

Viết đúng, đẹp các từ.

### **1.3. Thái độ:**

Ý thức rèn chữ đẹp, giữ vở sạch.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

### **2.1. Cá nhân**

- Vở tập viết, bảng con, khăn lau bảng....

### **2.2. Nhóm học tập**

- Chữ mẫu: bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

### **3.1. Hoạt động 1: Giới thiệu các từ bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....**

\* Mục tiêu: Biết tên bài tập viết hôm nay.

\* Cách tiến hành:

Ghi đề bài: bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....

### **3.2. Hoạt động 2: Quan sát chữ mẫu và viết bảng con**

\* Mục tiêu: Củng cố kỹ năng viết các từ bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....

\* Cách tiến hành: Hướng dẫn viết:

- GV đưa chữ mẫu.

- Đọc và phân tích cấu tạo từng từ bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....

- Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)

- HS viết bảng con: bập bênh, lợp nhà, xinh đẹp, sách giáo khoa, hí hoáy....

- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.3. Hoạt động 3: Thực hành**

\* Mục tiêu: HS viết vào vở tập viết.

\* Cách tiến hành:

- Đọc lại các từ.

- Cho HS mở vở tập viết.

- GV nêu yêu cầu bài viết.

- Nhắc tư thế ngồi, cách cầm bút, để vở.

- Cho HS viết vở tập viết.

- GV quan sát giúp đỡ HS.

- GV nhận xét bài HS đã viết xong (Số vở còn lại thu về nhà nhận xét).

#### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh thi đua viết bảng một số từ..
- Gv nhận xét, tuyên dương.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

##### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV hỏi hôm nay cô dạy các con viết những từ gì?
- Nhận xét tuyên dương

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

- Học sinh chuẩn bị xem trước tuần 20, tuần 21: hòa bình, hí hoáy, khỏe khoắn, tàu thủy, giấy tờ-lụa, tuần lễ, ...
- Dẫn dò: về luyện viết ở nhà.
- Chuẩn bị: Bảng con, vở tập viết để học tốt ở tiết sau.

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 3: Toán

### **BÀI TOÁN CÓ LỜI VĂN**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Bước đầu nhận biết bài toán có lời văn gồm các số (điều đã biết) và câu hỏi (điều cần tìm).
- Nêu tiếp câu hỏi bằng lời để có bài toán.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Thực hiện bài giải theo 3 bước: câu lời giải, phép tính, đáp số.

##### **1.3. Thái độ:**

- Giáo dục HS tích cực tự giác tìm tòi, khám phá trong học tập.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

2.1. GV: Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

2.2. HS: Que tính, bộ đồ dùng toán.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về phép cộng trong phạm vi 20.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng các phép tính.

\* Cách tiến hành:

$$12 + 1 + 5 = \dots \quad 14 + 2 + 3 = \dots$$

- GV cho HS làm vào bảng con.
- 2 HS lên bảng làm bài.
- HS đọc.
- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

### **3.2. Hoạt động 2: Giới thiệu bài toán có lời văn.**

\*Mục tiêu: HS biết cách giải bài toán và trình bày bài giải.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 115 SGK.

-Mục đích: HS quan sát tranh và viết đúng số thích hợp vào chỗ chấm để có bài toán.

- HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và điền số thích hợp vào chỗ chấm.
- HS đọc bài toán.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?  
+ Bài toán hỏi gì?
- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.
- GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 2:** HS làm bài tập 2 trang 115 SGK.

- Mục đích: HS quan sát tranh và viết đúng số thích hợp vào chỗ chấm để có bài toán.

- HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và điền số thích hợp vào chỗ chấm.
- HS đọc bài toán.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?  
+ Bài toán hỏi gì?
- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.
- GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 116 SGK.

- Mục đích: HS đọc bài toán rồi viết tiếp câu hỏi để có bài toán.

- HS nêu yêu cầu.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và viết tiếp câu hỏi vào chỗ chấm.
- HS đọc bài toán.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?  
+ Bài toán hỏi gì?
- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.
- GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 4:** HS làm bài tập số 4 trang 116 SGK.

- Mục đích: HS nhìn tranh vẽ điền số thích hợp và viết tiếp câu hỏi vào chỗ chấm để có bài toán.

- HS nêu yêu cầu.



- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và viết tiếp câu hỏi vào chỗ chấm.
- HS đọc bài toán.
- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?  
+ Bài toán hỏi gì?
- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.
- GV nhận xét tuyên dương.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- HS chơi trò chơi “**Cùng lập bài toán**”.
- Mục đích: HS lập được bài toán.
- GV nêu cách chơi và luật chơi.
- HS chơi theo nhóm.
- GV nhận xét, tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài giải toán có lời văn và xem trước bài toán đọc tóm tắt bài toán, giải bài toán trang 117, 118 SGK. Que tính, bộ đồ dùng, bảng con, tranh.

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 4:

Tự nhiên xã hội

### **BÀI 21: ÔN TẬP: XÃ HỘI**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, học sinh có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Hệ thống hóa các kiến thức đã học về xã hội.

##### **1.2. Kỹ năng**

- Kể được về gia đình, lớp học, cuộc sống nơi các em sinh sống.

##### **1.3. Thái độ**

- Yêu quý gia đình lớp học và nơi em sinh sống.
- Có ý thức giữ cho nhà ở, lớp học và nơi các em sống sạch đẹp.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- Cá nhân: Kể cho bạn nghe về gia đình của mình; về lớp học của mình; về cuộc sống xung quanh.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ”.**

- \* Mục tiêu: Củng cố hệ thống hoá các kiến thức đã học về xã hội.

\* Cách tiến hành:

**Bước 1:**

- Phổ biến hình thức và cách chơi.
- Gắn câu hỏi vào các cánh hoa sẵn ở cây cảnh được đặt trước lớp.
- GV nêu một số câu hỏi gợi ý:
  - + Kể về các thành viên trong gia đình bạn.
  - + Nói về những người bạn yêu quý.
  - + Kể về ngôi nhà của bạn.
  - + Kể về những việc bạn đã làm để giúp bố mẹ.
  - + Kể về cô giáo(thầy giáo) của bạn.
  - + Kể về một người bạn của bạn.
  - + Kể những gì bạn nhìn thấy trên đường đến trường.
  - + Kể về một nơi công cộng và nói về các hoạt động ở đó.
  - + Kể về một ngày của bạn.

**Bước 2:**

- GV gọi lần lượt từng học sinh lên “ hái hoa” và đọc to câu hỏi trước lớp.
- GV tổ chức cho học sinh trả lời câu hỏi theo nhóm 2 em.
- GV chọn một số em lên trình bày trước lớp.
- Ai trả lời đúng rõ ràng, lưu loát sẽ được cả lớp vỗ tay, khen thưởng.

**4. Kiểm tra, đánh giá:**

- GV cho HS trả lời câu hỏi:
  - + Con đi học bằng phương tiện gì?
  - + Khi đi bộ trên đường con phải đi như thế nào?
- 2, 3 HS nêu.
- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

**5. Định hướng học tập tiếp theo.**

**5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- Cho HS trả lời câu hỏi:
  - + Muốn tránh tai nạn trên đường các con làm gì?
- HS trả lời.
- GV nhận xét đánh giá.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi HS chuẩn bị một cây rau.
- Nhóm: Trao đổi với bạn để chỉ các bộ phận của cây rau.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

**TUẦN 21:**

Thứ hai ngày 22 tháng 1 năm 2018

Tiết 1: Đạo đức

**BÀI 10: EM VÀ CÁC BẠN (Tiết 1)**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Bước đầu biết được: Trẻ em cần được học tập, được vui chơi và được kết giao bạn bè.

- Biết cần phải đoàn kết thân ái, giúp đỡ bạn bè trong học tập và trong vui chơi.

**1.2. Kỹ năng:**

- Bước đầu biết vì sao phải cư xử tốt với bạn bè trong học tập và trong vui chơi.

**1.3. Thái độ:**

- Đoàn kết thân ái với bạn bè xung quanh.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** Mỗi bạn chuẩn bị 1 bông hoa.

- **Nhóm:** Thảo luận cùng bạn nội dung các tranh bài tập 2, 3 trang 36, 37 vở bài tập Đạo đức.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1: Trò chơi “Tặng hoa”.**

\* Mục tiêu: Qua trò chơi HS nhận biết cư xử đúng với các bạn khi học khi chơi sẽ được nhiều bạn quý mến.

\* Cách tiến hành:

- Giáo viên nêu cách chơi: Mỗi HS chọn 3 bạn mình thích được cùng học cùng chơi nhất và viết tên bạn đó lên hoa để tặng bạn.

+ HS lần lượt bỏ hoa vào lẵng.

- Giáo viên chuyển hoa đến những em được bạn chọn.

- Giáo viên chọn ra 3 HS được tặng nhiều hoa nhất, khen và tặng quà cho các em.

\* Đàm thoại:

- Em có muốn được tặng nhiều hoa như bạn A, bạn B không? ta hãy tìm hiểu xem vì sao 3 bạn này được các bạn tặng hoa nhiều thế?

- Giáo viên hỏi Học sinh nêu lý do vì sao em tặng hoa cho bạn A? cho bạn B?

+ Học sinh nêu lý do tại sao tặng hoa.

- GV kết luận: 3 bạn được tặng nhiều hoa vì đã biết cư xử đúng với các bạn khi học, khi chơi.

### **3.2. Hoạt động 2: Đàm thoại.**

\* Mục tiêu: HS biết nhận xét, nêu nội dung tranh.

\* Cách tiến hành:

-GV nêu hỏi:

+ Các bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?

+ Chơi học một mình vui hơn hay có bạn cùng học cùng chơi vui hơn?

+ Muốn có nhiều bạn cùng học cùng chơi, em cần phải đối xử với bạn như thế nào?

- HS trả lời:

+ Các bạn cùng học cùng chơi với nhau.

+ Có nhiều bạn cùng học cùng chơi sẽ vui hơn một mình.

+ Thương yêu, nhường nhịn, giúp đỡ bạn trong mọi việc.

- GV kết luận: Trẻ em có quyền được học tập, được vui chơi, được tự do kết bạn. Có bạn cùng học cùng chơi sẽ vui hơn nếu chỉ có một mình. Muốn có nhiều bạn cùng học cùng chơi phải biết cư xử tốt với bạn.

### **3.3. Hoạt động 3: Thảo luận nhóm.**

\* Mục tiêu: HS biết phân biệt hành vi nên làm và hành vi không nên làm.

\* Cách tiến hành:

- Cho Học sinh quan sát tranh bài tập 3.

- Giáo viên nêu yêu cầu của bài: Xem tranh và nhận xét việc nào nên làm và không nên làm.

- Học sinh quan sát tranh nêu được:

+ Tranh 1, 3, 5, 6 là những hành vi nên làm khi cùng học cùng chơi với bạn.

+ Tranh 2, 4 là hành vi không nên làm.

- Cho HS nêu: Vì sao nên làm và không nên làm?

- HS trả lời bổ sung cho nhau.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

- GV cho HS trả lời câu hỏi: Em thường chơi thân nhất với bạn nào? Vì sao?

- 2, 3 HS trả lời.

- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Chơi học một mình vui hơn hay có bạn cùng học cùng chơi vui hơn?

+ Muốn có nhiều bạn cùng học cùng chơi, em cần phải đối xử với bạn như thế nào?

- 2, 3 HS trả lời.

- GV nhận xét, đánh giá.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi bạn chuẩn bị giấy, bút, màu để vẽ bạn của mình.

- Nhóm: Thảo luận cùng bạn các câu hỏi của bài tập 5 trang 38 vở bài tập Đạo đức.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

**Tiết 2: Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

**Hoạt động 2**

**Hát về mùa xuân**

**2.1. Mục tiêu hoạt động**

- HS sưu tầm và hát được những bài hát, bài thơ, tiểu phẩm, điệu múa... về chủ đề mùa xuân.

- Biết hát đúng tiết tấu, giai điệu của bài hát, kết hợp một số động tác múa phụ họa.

- Yêu thích các hoạt động tập thể, tự hào về truyền thống của quê hương, của Đảng quang vinh.

**2.2. Quy mô hoạt động**

Có thể tổ chức theo quy mô lớp hoặc khối lớp.

**2.3. Tài liệu và phương tiện**

- Sưu tầm một số bài hát, bài thơ, điệu múa về chủ đề mùa xuân, Đảng, Bác Hồ.

- Tranh ảnh về mùa xuân.

**2.4. Cách tiến hành**

**Bước 1: Chuẩn bị**

\* Đối với GV:

- Thông báo trước cho HS cả lớp về nội dung, hình thức hoạt động.

- Hướng dẫn HS tự sưu tầm các bài hát, bài thơ, tranh ảnh về mùa xuân. Về Đảng, Bác kính yêu.

- Chuẩn bị một số câu hỏi về: tên bài hát, tác giả, ý nghĩa của bài hát,...

- Chuẩn bị một số phần thưởng, tặng phẩm nhỏ cho những tiết mục biểu diễn tiêu biểu, tranh ảnh sưu tầm đẹp.

\* Đối với HS:

- Sưu tầm các bài hát theo hướng dẫn của GV và luyện tập các tiết mục.

- Phân công trang trí, kê bàn ghế.

- Trưng bày tranh ảnh sưu tầm được theo khu vực được phân công.

**Bước 2: Triển lãm tranh ảnh về mùa xuân**

- Ổn định tổ chức ( Có thể hát tập thể một bài hát liên quan đến chủ đề ).

- GV tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu dự.
- Mời các đại biểu và HS tham quan triển lãm tranh ảnh về mùa xuân về Đảng và Bác Hồ kính yêu.

**Bước 2: Triển lãm tranh ảnh về mùa xuân**

- Ôn định tổ chức (có thể hát tập thể một bài hát có liên quan đến chủ đề).
- GV tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu dự.
- Mời các đại biểu và HS tham quan triển lãm tranh ảnh về mùa xuân, về đảng và Bác Hồ kính yêu.

**Bước 3: Biểu diễn văn nghệ**

- GV thông báo nội dung chương trình.
- HS tiến hành biểu diễn văn nghệ: múa, hát, đọc thơ, diễn tiểu phẩm,... ca ngợi vẻ đẹp mùa xuân, ca ngợi công ơn của Đảng, Bác Hồ kính yêu.

**Bước 4: Tổng kết – Đánh giá**

- Cả lớp mình bình chọn tiết mục văn nghệ hay nhất.
- GV nhận xét, đánh giá thái độ và sự chuẩn bị của lớp. cá nhân, tổ, nhóm.
- Tuyên dương những cá nhân, tổ, nhóm có phần biểu diễn văn nghệ xuất sắc ; những cá nhân, tổ, nhóm trng trí, trưng bày tranh ảnh đẹp.
- Dặn dò nội dung cần chuẩn bị cho buổi học sau.

**2.5. Tư liệu tham khảo**

*Gợi ý tên về một số bài hát về chủ đề mùa xuân*

- 1/ Mùa xuân đến rồi (Nhạc và lời: Phạm Thị Sửu)
- 2/ Cùng hát múa mừng cùng mùa xuân (Nhạc và lời: Hoàng Hà)
- 3/ Inh là ơi (Dân ca Thái)
- 4/ Sắp đến tết rồi (Nhạc và lời: Hoàng Vân)
- 5/ Quê hương tươi đẹp (Dân ca Nùng, lời mới: Anh Hoàng)
- 6/ Hoa lá mùa xuân (Nhạc và lời: Hoàng Hà)
- 7/ Hoá lá bên rừng (Dân ca Gia Rai, lời mới: Hoàng Anh)
- 8/ Chim sáo (Dân ca Khơ-me Nam bộ)

Thứ sáu ngày 26 tháng 1 năm 2018

**Tiết 4: Sinh hoạt lớp**

**1. Mục tiêu:**

- GV và HS đánh giá nhận xét lại các hoạt động của các sao trong tuần qua.
- Nêu kế hoạch tuần tới.

- Có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập và trong mọi hoạt động.

## **2. Hoạt động dạy học**

### **2.1. Nhận xét đánh giá các hoạt động trong tuần**

- Đi học chuyên cần, nghỉ học có lý do.
- Thực hiện tốt các nề nếp quy định.
- Trong lớp chú ý nghe giảng.
- Có đầy đủ đồ dùng học tập.
- Tồn tại: Một số em trong lớp chưa chú ý nghe cô giáo giảng bài, còn lười học, chữ viết còn chậm, xấu, câu thả (Kiên, Nguyên, Minh Nhật, Ngọc, Tiên,...).
- HS chú ý lắng nghe để thấy được những việc làm được và những việc chưa làm được để khắc phục và phát huy.

### **2.2. Cho HS hát các bài hát về mùa xuân.**

### **2.3. Nêu kế hoạch tuần tới**

- Đi học chuyên cần, đảm bảo sĩ số trên lớp, nghỉ học phải có lý do.
- Tiếp tục thực hiện các nề nếp đã quy định.
- Mang đúng trang phục, đi dép phải có quai hậu.
- Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

\*\*\*\*\*

### **TUẦN 22:**

Thứ hai ngày 29 tháng 1 năm 2018

Tiết 1: Chào cờ

\*\*\*\*\*

Tiết 2 + 3: Học văn  
**BÀI 90: ÔN TẬP**

### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

#### **1.1. Kiến thức:**

- Đọc được các vần, từ ngữ, câu ứng dụng từ bài 84 đến bài 90.
- Viết được các vần, từ ngữ, câu ứng dụng từ bài 84 đến bài 90.
- Nghe hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể: Ngỗng và tép.

#### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc, viết được tiếng, từ chứa vần có âm p ở cuối.
- Nghe hiểu và kể được một đoạn truyện theo tranh truyện kể: Ngỗng và tép.

#### **1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vần có âm p ở cuối.

### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

#### **2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần có âm p ở cuối.

- Vở tập viết 1.

## **2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần có âm p ở cuối trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

### **3.1. Hoạt động 1: Ôn tập**

\* Mục tiêu: Ôn các vần đã học.

\* Cách tiến hành:

- GV viết các vần đã học: HS lên bảng chỉ và đọc vần.
- Ghép chữ và vần thành tiếng.
- HS đọc các tiếng ghép từ chữ ở cột dọc với chữ ở dòng ngang của bảng ôn.
- Đọc (cá nhân - đồng thanh).

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc trơn được từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: đầy ắp, đón tiếp, áp trứng.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa ôn. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết được các từ ứng dụng vào bảng con.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
  - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
- HS viết bảng con: đón tiếp, áp trứng.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
  - Đọc lại bài tiết 1
  - Đọc đoạn thơ ứng dụng:
    - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
    - + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Cá mè ăn nổi  
Cá chép ăn chìm.....
  - Tìm tiếng có chứa vần đang ôn trong đoạn thơ ứng dụng.
  - Đọc đoạn thơ ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
  - Đọc SGK (Cá nhân- đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**



- \* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.
- \* Cách tiến hành:
  - GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
  - HS viết vở tập viết.
  - GV quan sát giúp đỡ HS.
  - GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Kể chuyện.**

\* Mục tiêu: Kể lại được câu chuyện: “Ngỗng và tép”

\* Cách tiến hành:

- HS đọc tên câu chuyện.
- GV dẫn vào câu chuyện.
- GV kể diễn cảm, có kèm theo tranh minh họa.
- + Tranh 1: Một hôm, nhà nọ .....đãi khách.
- + Tranh 2: Đôi vợ chồng ngỗng .....tình nghĩa vợ chồng của chúng.
- + Tranh 3: Sáng hôm sau .....không giết ngỗng nữa.
- + Tranh 4: Vợ chồng nhà ngỗng .....chúng không bao giờ ăn tép nữa.
- Thảo luận nhóm và cử đại diện lên thi tài.
- HS, GV nhận xét tuyên dương.

\* Ý nghĩa câu chuyện:

Ca ngợi tình cảm của vợ chồng ngỗng đã sẵn sàng chết cho nhau.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Thảo luận nhóm và cử đại diện lên thi kể chuyện.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm tiếng có vần chứa âm p “Chúng em xếp hàng thẳng tắp.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm tiếng, từ đã học trong sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 91: oa, oe.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần oa, oe.

\*\*\*\*\*

Tiết 4: Toán

## **GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN**

### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

#### **1.1. Kiến thức:**

- Hiểu đề toán: cho gì? hỏi gì? Biết bài giải gồm: câu lời giải, phép tính, đáp số.

**1.2. Kỹ năng:**

Biết làm và thực hiện đúng bài giải gồm: câu lời giải, phép tính, đáp số.

**1.3. Thái độ:**

Có thói quen tự giải toán qua tìm tòi, khám phá.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS: mỗi HS chuẩn bị bảng con, bộ đồ dùng học toán, que tính.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập cho HS đặt đề toán.

\* Mục tiêu: Giúp HS biết cách đặt đề toán.

\* Cách tiến hành:

Có : 4 quả cam

Thêm : 5 quả cam

Có tất cả: ... quả cam?

-3 HS nêu đề toán.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS nêu đúng.

**3.2. Hoạt động 2: Giới thiệu cách giải bài toán và cách trình bày bài giải.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được cách giải bài toán và cách trình bày bài toán có lời văn.

\* Cách tiến hành:

**+ Giới thiệu cách giải bài toán và cách trình bày bài giải.**

- HS xem tranh trong SGK rồi đọc bài toán.

- GV hỏi: Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?

- GV tóm tắt bài toán lên bảng.

- Cả lớp đọc tóm tắt.

- GV hỏi: Muốn biết nhà An có tất cả mấy con gà ta phải làm thế nào?

- GV hướng dẫn HS trả lời.

- HS nhắc lại câu lời giải.

- GV hướng dẫn HS trình bày bài giải qua các bước đã nêu.

- Viết bài giải:

+ Viết câu lời giải.

+ Viết phép tính.

+ Viết đáp số.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

**3.3. Hoạt động 3: HS làm bài tập thực hành**

\*Mục tiêu: HS biết cách giải bài toán và cách trình bày bài giải.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 117 SGK.

-Mục đích: HS đọc đúng bài toán, đọc tóm tắt bài toán.

- HS đọc bài toán, đọc tóm tắt.
- GV hỏi: Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì? Bài toán đã có gì? Còn thiếu gì?
- HS viết phép tính, đáp số vào bài giải.
- Cả lớp đọc bài giải.

**+Bài 2:** HS làm bài tập số 2 trang 117 SGK.

- Mục đích: HS đọc bài toán, quan sát tranh và giải đúng bài toán.
- HS đọc bài toán, quan sát tranh.
- HS điền số vào chỗ chấm ở phần tóm tắt.
- HS nêu câu lời giải, GV chỉnh sửa.
- HS làm bài, GV giúp đỡ HS.
- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- HS chơi trò chơi “**Đọc nhanh bài giải**”.
- Mục đích: HS đọc nhanh được lời giải.
- GV đưa ra mô hình.
- 4 HS quan sát và đọc nhanh lời giải.
- GV nhận xét, tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài Xăng – ti – mét. Đo độ dài và xem trước bài tập 4 đọc các số đo trang 119 SGK. Thước kẻ, bộ đồ dùng, bảng con,...

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ ba ngày 30 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học văn

### **BÀI 91: OA – OE**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Đọc được: oa, oe, họa sĩ, múa xòe; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: oa, oe, họa sĩ, múa xòe.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Sức khỏe là vốn quý nhất.

##### **1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ có chứa vần oa, oe.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Sức khỏe là vốn quý nhất.

### **1.3. Thái độ:**

Bảo vệ môi trường thiên nhiên và cuộc sống.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

### **2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần oa, oein và chữ oa, oeviết.
- Vở tập viết 1.

### **2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần oa, oetrong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng việt

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

### **3.1. Hoạt động 1: Dạy vần oa, oe.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vànoa, oetừ họa sĩ, múa xòe.

\* Cách tiến hành:

#### a. Dạy vần oa:

- Nhận diện vần: Vần oa được tạo bởi o và a.
- GV đọc mẫu: oa.
- Hỏi: So sánh oa và ao?
- + Giống nhau: đều có âm a và âm o.
- + Khác nhau: oabắt đầu bằng o, vần aobắt đầu bằng a.
- Phát âm vần: oa (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: oa đánh vần oa.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: họa, họa sĩ.
- Phân tích tiếng họa.
- Ghép bảng cài: họa đánh vần họa.
- Đọc: oa, họa, họa sĩ(cá nhân, đồng thanh).

#### b. Dạy vần oe: (Qui trình tương tự vần oa)

- So sánh vần oe, oa.
- Giống: bắt đầu bằng o.
- Khác: oekết thúc e, oakết thúc bằng a.
- HS đánh vần: oe, xòe, múa xòe.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: oa oe

họa xòe

họa sĩmúa xòe

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: sách giáo khoa, hòa bình, chích chòe, mạnh khỏe.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)

- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:

+ Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn quy trình đặt bút)

- HS viết bảng con: oa, oetừ họa sĩ, mùa xòe.

- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:

- Đọc lại bài tiết 1

- Đọc câu ứng dụng:

+ Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?

+ Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Hoa ban xòe cánh trắng

Lan tươi màu nắng vàng....

- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.

- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)

- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng

- HS viết vở tập viết.

- GV quan sát giúp đỡ HS.

- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Sức khỏe là vốn quý nhất”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Tranh vẽ các bạn đang làm gì?

+ Tại sao phải tập thể dục?

+ Em có hay tập thể dục chưa?

- HS quan sát tranh và trả lời.

## **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.

- HS tìm tiếng có chứa vần oa, oe – HS thi đua tìm.

- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

## **5. Định hướng học tập tiếp theo**

**5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- GV đưa câu văn để HS tìm oa, oe “Hoa hồng rất đẹp.”
- GV nhận xét tiết học.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần oa, oea qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 92: oai, oay.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần oai, oay.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ tư ngày 31 tháng 1 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học vần

**BÀI 92: OAI – OAY**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Đọc được: oai, oay, điện thoại, gió xoáy; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: oai, oay, điện thoại, gió xoáy.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Ghế đầu, ghế xoay, ghế tựa.

**1.2. Kỹ năng:**

- Đọc viết được tiếng, từ có chứa vần oai, oay.
- Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Ghế đầu, ghế xoay, ghế tựa.

**1.3. Thái độ:**

Bảo vệ môi trường thiên nhiên và cuộc sống.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**2.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có vần oai, oay in và chữ oai, oay viết.
- Vở tập viết 1.

**2.2. Nhóm học tập**

- Thảo luận nhóm tìm vần oai, oay trong các đoạn văn bản, qua sách báo.
- Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vần oai, oay.**

\* Mục tiêu: nhận biết được vần oai, oay từ điện thoại, gió xoáy.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần oai:

- Nhận diện vần: Vần oai được tạo bởi o, a và i.

- GV đọc mẫu: oai.
- Hỏi: So sánh oai và oa?
- + Giống nhau: bắt đầu bằng o.
- + Khác nhau: oai kết thúc bằng i, oai kết thúc bằng a.
- Phát âm vần: oai (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: oai đánh vần oai.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: thoại, điện thoại.
- Phân tích tiếng thoại.
- Ghép bảng cài: thoại đánh vần thoại.
- Đọc: oai, thoại, điện thoại (cá nhân, đồng thanh).

**b. Dạy vần oay: (Quy trình tương tự vần oai)**

- So sánh vần oay, oai.
- Giống: bắt đầu bằng o.
- Khác: oay kết thúc bằng y, oai kết thúc bằng i.
- HS đánh vần: oay, xoáy, gió xoáy.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: oai oay

thoại xoáy

điện thoại gió xoáy

**3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: quả xoài, khoai lang, hí hoáy, loay hoay.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

**3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:

- + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn quy trình đặt bút)
- HS viết bảng con: oai, oay từ điện thoại, gió xoáy.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

**Tiết 2**

**3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được đoạn thơ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
- Đọc lại bài tiết 1
- Đọc câu ứng dụng:
- + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?

+ Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Tháng chạp là tháng trồng khoai  
Tháng giêng trồng đậu, tháng hai trồng cà....

- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
- HS viết vở tập viết.
- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Ghế đầu, ghế xoay, ghế tựa”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Trong tranh có những loại ghế gì chỉ ra?  
+ Trong lớp học có những loại ghế gì?  
+ Ở nhà em có loại ghế gì?
- HS quan sát tranh và trả lời.

## **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần oai, oay – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

## **5. Định hướng học tập tiếp theo**

### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài
- Trò chơi “Tiếp sức”.
- + GV phát mỗi nhóm một tờ giấy để HS các tiếng có vần đang học.
- + HS tham gia trò chơi.
- + HS sẽ chuyền tay nhau mỗi HS viết một tiếng có chứa vần oai, oay.
- GV, HS nhận xét tuyên dương nhóm thắng.

### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần oai, oay qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 93: oan, oăn.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần oan, oăn.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*



Tiết 3:

Toán

**XĂNG-TI MÉT . ĐO ĐỘ DÀI**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Biết xăng – ti – mét là đơn vị đo độ dài, biết xăng – ti – mét viết tắt là cm.
- Biết dùng thước có chia vạch xăng – ti – mét để đo độ dài đoạn thẳng.

**1.2. Kỹ năng:**

Đo được độ dài đoạn thẳng bằng thước có chia vạch xăng – ti – mét.

**1.3. Thái độ:**

- GD học sinh yêu thích học toán.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

GV giao nhiệm vụ cho HS: mỗi HS chuẩn bị bảng con, bộ đồ dùng học toán, thước kẻ có chia vạch từ 0 đến 20 cm, bút chì.

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3. 1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về giải toán có lời văn.

\* Mục tiêu: Giúp HS biết cách trình bày bài giải theo tóm tắt sau.

\* Cách tiến hành:

An gắp : 5 chiếc thuyền.

Minh gắp: 3 chiếc thuyền.

Cả hai bạn: ..... chiếc thuyền?

- 3 HS nêu đề toán.

- 1 HS lên bảng trình bày bài giải, dưới lớp làm bài vào vở nháp.

- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

**3.2. Hoạt động 2: Giới thiệu đơn vị đo độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết đơn vị đo độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài.

\* Cách tiến hành:

**- Giới thiệu đơn vị đo độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài.**

- GV hướng dẫn HS quan sát thước và giới thiệu.

+ Đây là cái thước có chia thành từng xăng ti mét. Vạch đầu là vạch 0, từ vạch 0 đến vạch 1 là 1 xăng ti mét (tương ứng với các độ dài từ vạch 2 đến vạch 3...)

- Xăng ti mét viết tắt là: cm.

- GV viết bảng cm.

- HS đọc (cá nhân lớp)

**- Giới thiệu các thao tác đo độ dài.**

GV hướng dẫn HS đo độ dài theo 3 bước:

+ Đặt vạch 0 của thước trùng vào 1 đầu của đoạn thẳng, mép thước trùng với đoạn thẳng.

+ Đọc số ghi ở vạch, trùng với đầu kia.

+ Viết số đo độ dài đoạn thẳng (vào chỗ thích hợp) của đoạn thẳng đọc kèm theo tên đơn vị đo (xăng ti mét).

### **3.3. Hoạt động 3: HS làm bài tập thực hành.**

\*Mục tiêu: HS biết đơn vị đo độ dài (cm) và dụng cụ đo độ dài.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 119 SGK.

-Mục đích: HS đọc, viết đúng kí hiệu Xăng – ti – mét (cm).

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách viết.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

-HS, GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 2:** HS làm bài tập 2 trang 119 SGK.

- Mục đích: HS viết, đọc đúng số thích hợp vào ô trống.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS cách làm.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+**Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 120 SGK.

- Mục đích: HS đặt thước đúng ghi đ, sai ghi s.

- HS nêu yêu cầu, nêu cách thực hiện

- GV hướng dẫn HS tính.

- HS làm bài nêu kết quả (2 HS).

- GV nhận xét, tuyên dương.

+**Bài 4:** HS làm bài tập số 5 trang 120 SGK.

- Mục đích: HS đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi viết số đo.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn cách làm.

- HS làm bài, nêu kết quả, nêu cách đo.

- GV nhận xét, tuyên dương.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS biết cách đo độ dài đoạn thẳng.
- GV đưa ra một số đoạn thẳng có sẵn độ dài của đoạn thẳng.
- HS quan sát và chia làm 8 nhóm.
- HS đại diện các nhóm lên đọc số đo độ dài đoạn thẳng của nhóm mình.
- GV nhận xét và tuyên dương.

### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập và đọc trước bài tập 1, 2, 3 trang 121 SGK. Thước kẻ, bộ đồ dùng, bảng con,...

### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ năm ngày 1 tháng 2 năm 2018

Tiết 1 + 2: Học văn

### **BÀI 93: OAN-OÃN**

#### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Đọc được: oan, oãn, giàn khoan, tóc xoắn; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: oan, oãn, giàn khoan, tóc xoắn.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Con ngoan, trò giỏi.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Con ngoan, trò giỏi.

##### **1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết văn oan, oãn.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

##### **1.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có chữ oan, oãn và chữ oan, oãn viết.

##### **2.2. Nhóm học tập**

Thảo luận nhóm tìm chữ oan, oãn trong các đoạn văn bản, qua sách báo.

Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

#### **3.1. Hoạt động 1: Dạy vần oan, oăn.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được vần oan, oăn và từ giàn khoan, tóc xoăn.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vần oan:

- Nhận diện vần: Vần oan được tạo bởi o, a và n.
- GV đọc mẫu: oan.
- Hỏi: So sánh oan và oay?
- + Giống nhau: bắt đầu bằng o.
- + Khác nhau: oan kết thúc bằng n, vần oay kết thúc bằng y.
- Phát âm vần: oan (cá nhân, đồng thanh).
- Ghép bảng cài: oan đánh vần oan.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: khoan, giàn khoan.
- Phân tích tiếng khoan.
- Ghép bảng cài: khoan đánh vần khoan.
- Đọc: oan, khoan, giàn khoan (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần oăn: (Qui trình tương tự vần oan)

- So sánh vần oăn, oan.
- Giống: kết thúc bằng n.
- Khác: oăn bắt đầu bằng o, ă, oan bắt đầu bằng o, a.
- HS đánh vần: oăn, xoăn, tóc xoăn.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: oanoăn  
khoan xoăn  
giàn khoan tóc xoăn

#### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: phiếu bé ngoan, học toán, khỏe khoắn, xoăn thừng.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

#### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
- + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn qui trình đặt bút)
- HS viết bảng con: oan, oăn và từ giàn khoan, tóc xoăn.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

#### **Tiết 2**

#### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được câu ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:

- Đọc lại bài tiết 1

- Đọc câu ứng dụng:

+ Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?

+ Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Khôn ngoan đối đáp người ngoài  
Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

- Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.

- Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)

- Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng

- HS viết vở tập viết.

- GV quan sát giúp đỡ HS.

- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Con ngoan, trò giỏi”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Trong tranh vẽ gì?

+ Tại sao bạn được cô giáo thưởng?

+ Ở trường bạn học giỏi còn ở nhà thì bạn như thế nào?

- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.

- HS tìm tiếng có chứa vần oan, oăn– HS thi đua tìm.

- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài.

- GV đưa câu văn để HS tìm oan, oăn “Em thích học toán.”

- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần oan, oăn qua sách báo.

- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 94: oang, oăng.

- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần oang, oăng.

\*\*\*\*\*

Tiết 3: Toán

## **LUYỆN TẬP**

### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

#### **1.1. Kiến thức:**

- Biết giải toán có lời văn và trình bày bài giải.

#### **1.2. Kỹ năng:**

- Thực hiện được giải bài toán có lời văn và trình bày bài giải.

#### **1.3. Thái độ:**

- Hứng thú giải toán có lời văn, trí tò mò và óc sáng tạo, từ đó HS ham mê học tập.

### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

**2.1.** GV: Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

**2.2.** HS: Que tính, bộ đồ dùng toán.

### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về giải toán có lời văn.

\* Mục tiêu: Giúp HS thực hiện đúng lời giải, phép tính, đáp số.

\* Cách tiến hành:

Có : 18 quả táo

Cho: 7 quả táo

Còn: ...quả táo?

- GV cho HS làm vào bảng con.

- 2 HS lên bảng viết bài.

- HS, GV nhận xét.

#### **3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập thực hành**

\*Mục tiêu: HS biết cách giải toán có lời văn.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 121 SGK.

-Mục đích: HS đọc và giải đúng bài toán có lời văn.

- HS đọc bài toán, GV hướng dẫn HS làm bài.

- HS làm bài vào vở, bảng lớp.

- GV quan sát uốn nắn HS.

-HS, GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 2:** HS làm bài tập số 2 trang 121 SGK.

- Mục đích: HS đọc bài toán, điền đúng số vào tóm tắt và giải đúng bài toán có lời văn.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.

- 1 HS lên bảng làm bài, lớp làm bài vào vở.

- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

+**Bài 3:** HS làm bài tập số 3 trang 121 SGK.

- Mục đích: HS giải được bài toán theo tóm tắt.

- HS nêu yêu cầu, GV hướng dẫn HS làm bài.
- 1 HS lên bảng làm bài, lớp làm bài vào vở.
- GV nhận xét, tuyên dương HS làm bài tốt.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS nêu được bài toán.
- + GV đưa ra các mô hình, HS nêu nhanh yêu cầu bài toán.
- GV nhận xét và tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài luyện tập, đọc trước bài tập 2 SGK, tập nêu tóm tắt bài toán, trang 122, chuẩn bị que tính, tranh, bảng con, bộ đồ dùng,...

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*  
Tiết 4: Thủ công

### **CÁCH SỬ DỤNG BÚT CHÌ, THƯỚC KẼ, KÉO**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, HS có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức:**

- Biết cách sử dụng bút chì, thước kẻ, kéo.

##### **1.2. Kỹ năng:**

Sử dụng được bút chì, thước kẻ, kéo.

##### **1.3. Thái độ:**

Có thái độ sử dụng đồ dùng cẩn thận, nhẹ nhàng và cất gọn gàng sau khi sử dụng xong.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** HS chuẩn bị 1, 2 tờ giấy, vở nháp, bút chì, thước kẻ, kéo.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

##### **3.1. Hoạt động 1: Giới thiệu các dụng cụ học thủ công.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được các dụng cụ thủ công là bút chì, thước kẻ, kéo.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS quan sát từng dụng cụ: bút chì, thước kẻ, kéo.

+ HS quan sát từng dụng cụ của mình.

##### **3.2. Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành.**

\* Mục tiêu: HS biết cách sử dụng bút chì, thước kẻ, kéo.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn thực hành cách sử dụng.

a. Bút chì:

- GV hỏi: Bạn nào có thể mô tả các bộ phận của bút chì? Để sử dụng ta phải làm gì?

+ HS suy nghĩ trả lời: Bút chì gồm thân bút và ruột chì. Gọt nhọn một đầu chì.

- GV giảng: Khi sử dụng bút chì ta cầm ở tay phải.....

- HS chú ý nghe, thực hành động tác cầm bút chì cho GV xem.

- GV vẽ mẫu lên bảng.

b. Thước kẻ:

- GV cho HS cầm thước kẻ, hỏi: Thước kẻ được làm bằng gì?

- HS cầm thước kẻ của mình lên quan sát và trả lời.

- GV giảng: Khi sử dụng tay trái cầm thước, tay phải cầm bút chì. Muốn kẻ một đường thẳng, đặt thước trên giấy, đưa bút chì dựa theo cạnh của thước, di chuyển đầu chì từ trái sang phải nhẹ nhàng.

- HS thực hiện động tác cầm thước và bút chì khi sử dụng trên mặt bàn.

- GV quan sát cách cầm của HS và nhận xét. GV kẻ mẫu lên bảng.

c. Kéo:

- GV cho HS cầm kéo, hỏi: Kéo gồm có những bộ phận nào? Lưỡi kéo được làm bằng gì? Cán cầm có mấy vòng?

- HS cầm kéo quan sát và trả lời.

- GV giảng: Khi sử dụng, tay phải cầm kéo, ngón cái cho vào vòng 1, ngón giữa cho vào vòng 2, ngón trỏ ôm lấy phần trên của cán kéo vòng thứ 2.

- Cho HS thực hiện cách cầm kéo, GV quan sát và nhận xét.

- HS thực hiện động tác cầm kéo chuẩn bị cắt.

- GV nói tiếp: Khi cắt, tay trái cầm tờ giấy, tay phải mở rộng lưỡi kéo, đưa lưỡi kéo sát vào đường muốn cắt, bấm kéo từ từ theo đường cắt.

- GV cầm kéo cắt mẫu cho HS xem.

- HS quan sát GV làm mẫu.

### **3.3. Hoạt động 3: HS thực hành.**

\* Mục tiêu: HS kẻ được đường thẳng, cắt được theo đường thẳng.

\* Cách tiến hành:

- GV cho HS thực hành kẻ, cắt đường thẳng trên giấy vở.

- HS thực hiện.

- GV quan sát, giúp đỡ HS còn lúng túng.

- GV nhắc HS giữ an toàn khi dùng kéo.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

- GV cho HS kể tên các dụng cụ học thủ công.

- 1, 2 HS kể.

- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**



**5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV cho HS nêu lại cách sử dụng các dụng cụ thủ công.
- 3, 4 HS nêu.
- GV nhận xét tuyên dương.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi HS chuẩn bị bút chì, thước kẻ, vở thủ công.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Thứ sáu ngày 2 tháng 2 năm 2018

Tiết 1 + 2:

Học vắn

**BÀI 94: OANG- OẪNG**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức**

- Đọc được: oang, oăng, vỡ hoang, con hoẵng; từ và đoạn thơ ứng dụng.
- Viết được: oang, oăng, vỡ hoang, con hoẵng.
- Luyện nói từ 2 – 4 câu theo chủ đề: Nhà máy, cửa hàng, doanh trại.

**1.2. Kỹ năng:**

Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: Nhà máy, cửa hàng, doanh trại.

**1.3. Thái độ:**

Tích cực đọc viết vắn oang, oăng.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu**

**1.1. Cá nhân**

- Học sinh chuẩn bị sách giáo khoa tiếng Việt Tập 1.
- Các hình ảnh hoặc vật có chữ oang, oăng in và chữ oang, oăng viết.

**2.2. Nhóm học tập**

Thảo luận nhóm tìm chữ oang, oăng trong các đoạn văn bản, qua sách báo.

Bộ đồ dùng bảng gài môn Tiếng Việt

**3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp**

**3.1. Hoạt động 1: Dạy vắn oang, oăng.**

\* Mục tiêu: HS nhận biết được vắn oang, oăng và từ vỡ hoang, con hoẵng.

\* Cách tiến hành:

a. Dạy vắn oang:

- Nhận diện vắn: Vắn oang được tạo bởi o, a và ng.
- GV đọc mẫu: oang.
- Hỏi: So sánh oang và oan?
- + Giống nhau: bắt đầu bằng o.
- + Khác nhau: oang kết thúc bằng ng, vắn oan kết thúc bằng ng.
- Phát âm vắn: oang (cá nhân, đồng thanh).

- Ghép bảng cài: oang đánh vần oang.
- Đọc tiếng khoá và từ khoá: hoang, vỡ hoang.
- Phân tích tiếng hoang.
- Ghép bảng cài: hoang đánh vần hoang.
- Đọc: oang, hoang, vỡ hoang (cá nhân, đồng thanh).

b. Dạy vần oăng: (Quy trình tương tự vần oang)

- So sánh vần oăng, oang.
- Giống: kết thúc bằng ng.
- Khác: oăng bắt đầu bằng o, ă, oang bắt đầu bằng o, a.
- HS đánh vần: oăng, hoăng, con hoăng.
- Đánh vần, đọc trơn (cá nhân – đồng thanh)
- Đánh vần, đọc trơn: oang oăng  
hoang hoăng  
vỡ hoangcon hoăng

### **3.2. Hoạt động 2: Đọc từ ngữ ứng dụng.**

\* Mục tiêu: HS đọc được các từ ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- HS đọc GV kết hợp giảng từ: áo choàng, oang oang, liền thoảng, dài ngoảng.
- Tìm và đọc tiếng có vần vừa học. Đọc trơn từ ứng dụng (cá nhân - đồng thanh)
- Đọc lại bài ở trên bảng.

### **3.3. Hoạt động 3: Hướng dẫn HS viết bảng con.**

\* Mục tiêu: HS viết đúng quy trình vần, tiếng và từ.

\* Cách tiến hành:

- Hướng dẫn viết:
  - + Viết mẫu trên bảng (Hướng dẫn quy trình đặt bút)
- HS viết bảng con: oang, oăng và từ vỡ hoang, con hoăng.
- Giáo viên nhận xét bài của học sinh trên bảng con.

## **Tiết 2**

### **3.4. Hoạt động 4: Luyện đọc**

\* Mục tiêu: Đọc được câu ứng dụng.

\* Cách tiến hành:

- Luyện đọc:
  - Đọc lại bài tiết 1
  - Đọc câu ứng dụng:
    - + Treo tranh và hỏi: Tranh vẽ gì?
    - + Hướng dẫn đọc đoạn thơ ứng dụng: Cô dạy em tập viết  
Gió đưa thoảng hương nhài....
  - Tìm tiếng có chứa vần đã học trong câu ứng dụng.
  - Đọc câu ứng dụng (Cá nhân - đồng thanh)
  - Đọc SGK (Cá nhân - đồng thanh)

### **3.5. Hoạt động 5: Luyện viết**

\* Mục tiêu: HS viết đúng các từ vào vở.

\* Cách tiến hành:

- GV hướng dẫn HS viết vở theo dòng
- HS viết vở tập viết.
- GV quan sát giúp đỡ HS.
- GV nhận xét vở tập viết học sinh tuyên dương trước lớp.

### **3.6. Hoạt động 6: Luyện nói**

\* Mục tiêu: Phát triển lời nói tự nhiên theo nội dung: “Nhà máy, cửa hàng, doanh trại”

\* Cách tiến hành:

- GV hỏi: + Trong tranh vẽ gì?  
+ Em hãy chỉ và nêu tên từng loại áo có trong tranh?  
+ Em hãy nêu tên loại áo mà các bạn đang mặc?
- HS quan sát tranh và trả lời.

### **4. Kiểm tra đánh giá**

- Cho học sinh đọc SGK.
- HS tìm tiếng có chứa vần oang, oăng – HS thi đua tìm.
- GV nhận xét HS - tuyên dương trước lớp

### **5. Định hướng học tập tiếp theo**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- 1 HS học đọc lại toàn bài.
- GV đưa câu văn để HS tìm oang, oăng “Em bé hét toáng lên.”
- GV nhận xét tiết học.

#### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Về tìm vần oang, oăng qua sách báo.
- Học sinh chuẩn bị xem trước bài 95: oanh, oach.
- Các hình ảnh hoặc vật mẫu các vần oanh, oach.

\* **Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 3: Toán

## **LUYỆN TẬP**

### **1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

#### **1.1. Kiến thức:**

- Biết giải toán và trình bày bài giải.
- Biết thực hiện cộng, trừ các số đo độ dài.

### **1.2. Kỹ năng:**

- Thực hiện đúng được bài giải theo 3 bước: câu lời giải, phép tính, đáp số.
- Thực hiện đúng được các phép tính kèm đơn vị.

### **1.3. Thái độ:**

- Giáo dục HS tích cực tự giác tìm tòi, khám phá trong học tập.

## **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

2.1. GV: Tranh vẽ, một số vật mẫu, SGK.

2.2. HS: Que tính, bộ đồ dùng toán.

## **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

**3.1. Hoạt động 1:** Hướng dẫn ôn tập về xăng – ti – mét.

\* Mục tiêu: Giúp HS đọc, viết đúng xăng – ti – mét.

\* Cách tiến hành:

7cm, 13cm, 9cm.

- GV cho HS làm vào bảng con, bảng lớp.
- HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm bài đúng.

**3.2. Hoạt động 2: HS làm bài tập vận dụng.**

\*Mục tiêu: HS biết cách giải bài toán, trình bày bài giải và thực hiện các phép tính kèm đơn vị.

\*Cách tiến hành:

+ **Bài 1:** HS làm bài tập số 1 trang 122 SGK.

-Mục đích: HS đọc và giải đúng bài toán có lời văn.

- HS đọc bài toán, điền số vào tóm tắt.

- GV hướng dẫn HS làm bài.

- GV hỏi: Bài toán cho biết gì? bài toán hỏi gì?

- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.

- 1 HS lên bảng trình bày bài giải, lớp làm vào vở.

-GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 2:** HS làm bài tập 2 trang 122 SGK.

- Mục đích: HS trình bày đúng bài giải bài toán có lời văn.

- HS đọc bài toán.

- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì? bài toán hỏi gì?

- HS đọc bài toán rồi nêu câu trả lời.

- GV hướng dẫn HS tóm tắt bài toán.

- 1 HS lên bảng trình bày bài giải, lớp làm vào vở.

-GV nhận xét tuyên dương.

+**Bài 4:** HS làm bài tập số 4 trang 122 SGK.

- Mục đích: HS thực hiện đúng các phép tính có kèm cm.

- HS nêu yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS mẫu.
- HS làm bài vào bảng con, bảng lớp, đọc bài.
- GV nhận xét tuyên dương.

#### **4. Kiểm tra, đánh giá.**

Tuyên dương những HS có sự chuẩn bị tốt, làm bài đúng. Động viên, khích lệ các HS khác cùng cố gắng.

#### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

##### **5.1. Bài tập củng cố:**

- Mục đích: HS nêu nhanh kết quả của các phép tính.
- + GV đưa ra các phép tính.
- HS nêu nhanh kết quả của bài toán.
- GV nhận xét, tuyên dương.

##### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài sau**

GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài Vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, đọc trước tóm tắt bài tập 2 SGK, trang 123, chuẩn bị thước kẻ, bảng con, bộ đồ dùng,...

#### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

Tiết 4:

Tự nhiên xã hội

### **BÀI 22: CÂY RAU**

#### **1. Mục tiêu dạy học**

Sau tiết học, học sinh có khả năng:

##### **1.1. Kiến thức**

- Kể được tên và nêu ích lợi của một số cây rau.

##### **1.2. Kỹ năng**

- Chỉ được rễ, thân, lá, hoa của rau.

##### **1.3. Thái độ**

- Có ý thức thường xuyên ăn rau và rửa rau trước khi ăn.

#### **2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- Cá nhân: Mỗi bạn mang đến lớp một cây rau.
- Nhóm: Thảo luận cùng bạn để chỉ ra từng bộ phận của cây rau.

#### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

##### **3.1. Hoạt động 1: Quan sát cây rau.**

\* Mục tiêu: HS biết các bộ phận của cây rau, phân biệt được các loại rau khác nhau.

\* Cách tiến hành:

**Bước 1:** GV hướng dẫn HS quan sát cây rau mà mình mang đến lớp.

+ HS quan sát cây rau của mình.

- GV yêu cầu HS chỉ vào bộ phận lá, thân, rễ của cây rau. Bộ phận nào ăn được?

**Bước 2:** Kiểm tra kết quả hoạt động.

- + HS trình bày kết quả về cây rau của mình.
- GV kết luận: Có nhiều loại rau khác nhau. Các cây rau đều có rễ, thân, lá. Có loại rau ăn lá như: bắp cải, xà lách,.... Có loại rau ăn được cả lá và thân như: rau muống, rau cải,.....

### **3.2. Hoạt động 2: Làm việc với SGK.**

\* Mục tiêu: HS biết đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi theo các hình ở SGK. Biết ích lợi của việc ăn rau và sự cần thiết phải rửa rau trước khi ăn.

\* Cách tiến hành: GV giao nhiệm vụ và thực hiện hoạt động.

**Bước 1:** GV chia HS theo nhóm 4.

- GV yêu cầu các nhóm quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
- + Các nhóm quan sát tranh, thảo luận và trả lời.
- GV giúp đỡ nhóm còn lúng túng.

**Bước 2:** Kiểm tra kết quả.

- GV gọi một số nhóm lên trình bày.
- + Khi ăn rau ta cần chú ý điều gì?
- + Vì sao ta phải thường xuyên ăn rau?
- 1 nhóm lên đọc câu hỏi, 1 nhóm trình bày.
- GV kết luận: Ăn rau có lợi cho sức khỏe, giúp ta tránh táo bón, tránh bị chảy máu chân răng, .... Rau được trồng ở trong vườn, ngoài ruộng nên dính nhiều đất, bụi và còn được bón phân ... Vì vậy, cần phải rửa sạch rau trước khi dùng rau làm thức ăn.

### **3.3. Hoạt động 3: Trò chơi “Đố bạn rau gì?”**

\* Mục tiêu: HS được củng cố những hiểu biết về cây rau mà các em đã học.

\* Cách tiến hành:

- GV yêu cầu mỗi tổ cử 1 bạn lên chơi và cầm theo khăn sạch để bịt mắt.
- Các HS tham gia chơi đứng thành hàng ngang trước lớp.
- GV đưa cho mỗi em 1 cây rau và yêu cầu các em đoán xem đó là cây rau gì?
- HS dùng tay sờ và có thể ngắt lá để ngửi, đoán xem đó là rau gì?
- Ai đoán nhanh và đúng là thắng cuộc.
- GV, HS nhận xét tuyên dương những HS đoán nhanh và đúng.

### **4. Kiểm tra, đánh giá:**

- GV cho HS trả lời câu hỏi:
- + Vì sao chúng ta cần ăn rau?
- + Khi ăn rau chúng ta cần chú ý điều gì?
- 2, 3 HS nêu.
- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

### **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

#### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- Cho HS trả lời câu hỏi:
- + Kể tên các bộ phận của cây rau?

- HS trả lời.
- GV nhận xét đánh giá.

**5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Mỗi HS chuẩn bị một cây hoa.
- Nhóm: Trao đổi với bạn để chỉ các bộ phận của cây hoa.

**\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

**TUẦN 22:**

Thứ hai ngày 29 tháng 1 năm 2018

Tiết 1:

Đạo đức

**BÀI 10: EM VÀ CÁC BẠN (Tiết 2)**

**1. Mục tiêu dạy học:**

Sau tiết học, HS có khả năng:

**1.1. Kiến thức:**

- Bước đầu biết được: Trẻ em cần được học tập, được vui chơi và được kết giao bạn bè.
- Biết cần phải đoàn kết thân ái, giúp đỡ bạn bè trong học tập và trong vui chơi.

**1.2. Kỹ năng:**

- Bước đầu biết vì sao phải cư xử tốt với bạn bè trong học tập và trong vui chơi.

**1.3. Thái độ:**

- Đoàn kết thân ái với bạn bè xung quanh.

**2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:**

- **Cá nhân:** Mỗi bạn chuẩn bị giấy, bút chì, màu để vẽ bạn của mình.
- **Nhóm:** Thảo luận cùng bạn để trả lời các câu hỏi của bài tập 5 trang 38 vở bài tập Đạo đức.

### **3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:**

#### **3.1. Hoạt động 1: Đóng vai.**

\* Mục tiêu: HS biết xử sự trong các tình huống ở bài tập 3 một cách hợp lý.

\* Cách tiến hành:

- GV chia nhóm và yêu cầu mỗi nhóm HS chuẩn bị đóng vai một tình huống cùng học cùng chơi với bạn.

+ HS thảo luận nhóm, chuẩn bị đóng vai.

- GV sử dụng các tranh 1, 3, 5, 6 của bài tập 3, phân cho mỗi nhóm một tranh.

- Giáo viên chọn ra 3 HS được tặng nhiều hoa nhất, khen và tặng quà cho các em.

+ Các nhóm lần lượt lên đóng vai trước lớp. Cả lớp theo dõi nhận xét.

- HS, GV nhận xét tuyên dương nhóm đóng vai tốt.

- Giáo viên hỏi: Em cảm thấy thế nào khi:

+ Em được bạn cư xử tốt?

+ Em cư xử tốt với bạn?

- Học sinh thảo luận trả lời.

- Giáo viên nhận xét, chốt lại cách ứng xử phù hợp trong tình huống và kết luận:

Cư xử tốt với bạn là đem lại niềm vui cho bạn và cho chính mình. Em sẽ được các bạn yêu quý và có thêm nhiều bạn.

+ HS lắng nghe, ghi nhớ.

#### **3.2. Hoạt động 2: Vẽ tranh.**

\* Mục tiêu: HS biết vẽ tranh về chủ đề “Bạn em”.

\* Cách tiến hành:

-GV nêu yêu cầu vẽ tranh.

- Cho học sinh vẽ tranh.

+ Học sinh chuẩn bị giấy, bút.

+ Học sinh trưng bày tranh lên bảng hoặc trên tường xung quanh lớp học. Cả lớp cùng đi xem và nhận xét.

- GV nhận xét, khen ngợi tranh vẽ của HS.

- GV kết luận: Trẻ em có quyền được học tập, được vui chơi, được tự do kết bạn. Có bạn cùng học cùng chơi sẽ vui hơn nếu chỉ có một mình. Muốn có nhiều bạn cùng học cùng chơi phải biết cư xử tốt với bạn.

### **4. Kiểm tra, đánh giá.**



- GV cho HS trả lời câu hỏi: Em thường chơi thân nhất với bạn nào? Vì sao?
- 2, 3 HS trả lời.
- GV khen ngợi và tuyên dương HS.

## **5. Định hướng học tập tiếp theo.**

### **5.1. Bài tập củng cố (hoặc nâng cao).**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
  - + Chơi học một mình vui hơn hay có bạn cùng học cùng chơi vui hơn?
  - + Muốn có nhiều bạn cùng học cùng chơi, em cần phải đối xử với bạn như thế nào?
- 2, 3 HS trả lời.
- GV nhận xét, đánh giá.

### **5.2. Các nhiệm vụ học tập chuẩn bị cho bài học sau.**

- Cá nhân: Quan sát các tranh của bài tập 1, 2. Đọc và trả lời câu hỏi của bài tập 1, 2 trang 39, 40, 41 vở bài tập Đạo đức.

### **\* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:**

\*\*\*\*\*

**Tiết 2:**

### **Hoạt động ngoài giờ lên lớp**

#### **Hoạt động 3**

#### **Tham quan một danh lam thắng cảnh ở địa phương**

### **3.1. Mục tiêu hoạt động**

- HS hiểu thêm về vẻ đẹp của danh lam thắng cảnh ở địa phương.
  - Biết trân trọng, tự hào và có ý thức giữ gìn, bảo vệ những danh lam thắng cảnh của quê hương.

### **3.2. Quy mô hoạt động**

- Tổ chức theo quy mô lớp/khối lớp.

### **3.3. Tài liệu và phương tiện**

- Các tư liệu về danh lam thắng cảnh ở địa phương.
  - Chuẩn bị nội dung một số câu hỏi trong buổi giao lưu.
  - Sưu tầm một số bài hát, bài thơ, câu chuyện về danh lam thắng cảnh.

### **3.4. Cách tiến hành**

#### ***Bước 1: Chuẩn bị***

\* Đối với GV:

- Xây dựng kế hoạch buổi tham quan thông qua Ban giám hiệu nhà trường.
- Thành lập Ban tổ chức buổi tham quan: GV chủ nhiệm. đại diện hội

PHHS lớp.

- Ban tổ chức cần liên hệ trước với Ban quản lí danh lam thắng cảnh ở địa phương để thống nhất thời gian, nội dung, chương trình buổi tham quan.

- Chuẩn bị phương tiện tham quan ( nếu có điều kiện ).

- Hướng dẫn HS tự tìm hiểu về danh lam thắng cảnh qua: sách, báo, người lớn,...

- Mời GV trong trường am hiểu về di tích, danh lam thắng cảnh cùng tham gia buổi tham quan.

\* Đối với HS:

Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ.

Bước 2: Tiến hành tham quan

- GV giới thiệu lí do, mục đích của buổi tham quan.

- Giới thiệu hướng dẫn viên ( đại diện Ban quản lí danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử ), nếu có.

- Hướng dẫn viên ( đại diện Ban quản lí danh lam thắng cảnh ) hướng dẫn HS tham quan.

- Giới thiệu về quá trình hình thành phát triển của danh lam thắng cảnh đó.

- Kể chuyện về các sự kiện lịch sử, danh nhân văn hoá có liên quan.

- HS biểu diễn một số tiết mục văn nghệ do tổ, nhóm, cá nhân chuẩn bị ca ngợi quê hương đất nước.

Bước 4: Tổng kết, đánh giá

- GV nhận xét ý thức, thái độ của HS trong buổi tham quan.

- Dặn dò HS nội dung cần chuẩn bị cho buổi học sau.

\*\*\*\*\*

Thứ sáu ngày 2 tháng 2 năm 2018

**Tiết 3: Sinh hoạt lớp**

**1. Mục tiêu:**

- GV và HS đánh giá nhận xét lại các hoạt động của các sao trong tuần qua.
- Nêu kế hoạch tuần tới.
- Có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập và trong mọi hoạt động.

**2. Hoạt động dạy học**

**2.1. Nhận xét đánh giá các hoạt động trong tuần**

- Đi học chuyên cần, nghỉ học có lý do.
- Thực hiện tốt các nề nếp quy định.
- Trong lớp chú ý nghe giảng.
- Có đầy đủ đồ dùng học tập.
- Tồn tại: Một số em trong lớp chưa chú ý nghe cô giáo giảng bài, còn lười học, chữ viết còn chậm, xấu, cầu thả (Kiên, Nguyên, Minh Nhật, Ngọc, Tiên, Đỗ Khải,....).
- HS chú ý lắng nghe để thấy được những việc làm được và những việc chưa làm được để khắc phục và phát huy.

**2.2. Cho HS hát các bài hát về mùa xuân.**

**2.3. Nêu kế hoạch tuần tới**

- Đi học chuyên cần, đảm bảo sĩ số trên lớp, nghỉ học phải có lý do.
- Tiếp tục thực hiện các nề nếp đã quy định.
- Mang đúng trang phục, đi dép phải có quai hậu.
- Tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.